

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

NHIỀU TÁC GIẢ

TẬP
3



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

(Tập 3)

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

B51 - Lô 2 - Mỹ Đình 1 - Hà Nội - Việt Nam

Tel: (04) 62872617 - (04) 62872348 - Fax: (04) 62871730

Email: nxbthoidai@nxbthoidai.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Số 1101 Trần Hưng Đạo - P.5 - Q.5 - TP. Hồ Chí Minh

Tel: (08) 39225769 - Fax: (08) 39225770

E-mail: chinhanhhcm@nxbthoidai.vn - website: <http://nxbthoidai.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc: VŨ VĂN HỢP

Chịu trách nhiệm nội dung

Phó giám đốc: NGUYỄN THANH

Biên tập NXB: KHÁNH HOÀI

Vẽ bìa: BÙI NAM

Trình bày: VĂN CHƯƠNG

Sửa bản in: KHÁNH HOÀI

Mã ISBN: 978-604-942-045-0

In 1000 cuốn. Khổ 13 x 20,5cm. Tại Cty TNHH MTV in Báo Nhân Dân D20/532 P Ấp 4 xã Phong Phú. H. Bình Chánh.

Giấy đăng ký KHXB số: 391-2014/CXB/08-14/TĐ

Quyết định xuất bản số: 221/QĐ-NXBTD/CN76 cấp ngày 10/03/2014

In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2014.

NHIỀU TÁC GIẢ
Sưu tầm và biên soạn

MÃI MÃI LÀ BÍ ẨN

(Tập 3)



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

SỰ THẬT "GIẾNG NƯỚC HIẾU TIẾNG NGƯỜI"



Khách tham quan chứng kiến hiện tượng nước tự dâng lên,
hạ xuống ở mó nước Răng Phật. Ảnh: Quảng Uyên.

“Chỉ cần vỗ tay, hô to gọi nước là mó nước lạ Răng Phật ở xã Hồng Quang, huyện Quảng Uyên (Cao Bằng) dâng lên ào ạt...” là thông tin về giếng nước “lạ”. Song sự thật, đây là hiện tượng khoa học và không huyền bí như nhiều người nghĩ.

Gần đây, có bài báo viết rằng, bất kể ai đứng trước mó (vũng, giếng, hồ) nước trên, đọc câu thần chú: “Tý Xầm, tý Sỏi, tý Mọi, lắc ngằn, lắc sèn, au lẹo nớ, mà chẳng lớ” (Dịch là: “Con Xầm, con Sỏi, con Mọi ơi! Có kẻ

đến lấy cắp hết vàng bạc rồi lờ, về giữ lấy lờ!”). Sau tiếng “lờ”, từ dưới lòng một khe đá hình tròn có diện tích chỉ bằng cái mâm ăn cơm, nước bắt đầu dồn ra ào ạt.

ĐỌC THẦN CHÚ, NƯỚC DÂNG?

Nước sủi tăm, nước cuộn cuộn nhẹ nhẹ, giống như một nồi nước lúc bắt đầu nổi tăm. Toàn bộ mó nước có diện tích bằng hai gian nhà xanh thăm thẳm chọt tràn ra các khoang chứa đầy bùn đất, lúp xúp cở đại. Nước rút ở khu này thì nước lại dâng lên ở khu khác. Nước chạy vào hang sâu vô tận ở chân vách đá vôi. Nhiều người tò mò đã đến tận nơi để chứng kiến hiện tượng này.

Đến tận nơi xem “mó nước lạ”, một cộng tác viên của chúng tôi kể lại: Khi gọi to, nước có dâng lên, nhưng nhẹ nhẹ, từ từ chứ không hề ào ạt. Mức nước dâng chỉ khoảng hai đốt tay rồi lại từ từ rút xuống, rồi lại dâng lên, cứ như thế khoảng 3- 4 lần là kết thúc. Có lúc không ai gọi nước cũng dâng lên.

MỘT DẠNG “BẦY KHÔNG KHÍ”

Câu chuyện về nước dâng tại mó nước Rừng Phật được người dân ở đây thêu dệt đủ chuyện... Là người từng tìm thấy hàng trăm nguồn nước ngầm bằng phương pháp địa bức xạ, TS Vũ Văn Bằng, Công ty cổ phần Nghiên cứu Môi trường Tia Đất bức xúc khi biết thông tin này. TS Bằng khẳng định: Đây là một hiện tượng tự nhiên kỳ thú trong thế giới tự nhiên xung quanh con người, tuyệt nhiên không có gì lạ lùng, huyền bí, linh thiêng cả.

Hiện tượng những dòng suối lúc phun lúc ngừng, hoặc phun đúng giờ được các nhà địa chất giải thích là do suối nước ngầm chịu tác dụng giãn nở của khí nên bị phun trào ra khỏi mặt đất. Dưới lòng đất, nước ngầm không ngừng tiếp xúc với lớp nham thạch nóng chảy, nhiệt độ nước không ngừng gia tăng. Mặt suối (nơi suối ngầm lộ ra khỏi mặt đất) lại rất nhỏ và sâu làm cho sự đối lưu giữa lớp nóng ở phía sâu và lớp nước lạnh ở phía trên tương đối khó khăn.

Tất cả những nguyên nhân đó làm cho mực nước ở trên vẫn là nước lạnh, nhưng bong bóng khí và nhiệt lượng hình thành bên dưới không thoát ra được. Các bong bóng khí ấy ngày càng tích tụ nhiều dần, áp lực ngày càng lớn. Khi áp lực đạt đến một ngưỡng nhất định, nước suối lại tiếp tục phun trào.

Tuy nhiên, theo ông Bằng, cần tiến hành khảo sát khoa học tại thực địa để tìm ra cơ chế riêng của hiện tượng nói trên. Trong khi đó, TSKH Vũ Cao Minh, Viện Địa chất, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho rằng: Có thể phỏng đoán về các cái “bẫy không khí” trong khu vực có mỏ nước Rừng Phật. Tức là từ sự tích tụ không khí, khi có âm thanh, kết hợp với nhiều yếu tố khác, năng lượng từ khối không khí đó được giải phóng, đẩy nước ra.

Tương tự, ở một số khu vực khai thác dầu khí, do “bẫy không khí” khiến có lúc dầu ra nhiều, có lúc dầu ra ít. Song, TS Minh cũng cho biết, với mỏ nước tại Rừng Phật, đích thân ông sẽ lên khảo sát, đo đạc để làm rõ hiện tượng này.

BÍ ẨN 23 NĂM VỀ CHIẾC BÁT BỎ GÌ VÀO CŨNG NGỌT

CÓ MỘT CHIẾC BÁT KỲ LẠ VÌ BỎ BẤT
CỨ THỨ NÀO VÀO BÁT KHI ĂN, UỐNG
ĐỀU CÓ VỊ NGỌT.



Ông Cử và chiếc bát ăn cơm kỳ lạ

Đó là chiếc bát của ông Trần Trọng Cử, trú tại khối 4, thị trấn Phố Châu - Hương Sơn (Hà Tĩnh).

Bề ngoài chiếc bát được trang trí màu lươn, nhiều hoa văn đẹp, phía trong màu vàng nhạt, đường kính

miệng bát rộng 11cm, chiều cao 5,2 cm, đường kính tròn bát rộng 4,9 cm. Từ lâu, ông Cử đã cất giấu chiếc bát này trong nhà, người ngoài không hề ai hay biết.

Ông Trần Trọng Cử nguyên là Trưởng ban Vật tư xe máy, thuộc nông trường 702, Binh đoàn 15 khu vực Tây Nguyên. Ông Cử kể: Vào năm 1986, có một đoàn cán bộ ra thăm và làm việc tại nông trường. Do người đông, thiếu bát đĩa dùng trong bữa tiệc, chủ nhà khách ra chợ mua thêm 20 chiếc bát về để ăn cơm.

Trong lúc ăn cơm, có một vị khách lớn tuổi trách nhà khách rửa bát đĩa không sạch, vì chiếc bát ăn cơm của mình có vị ngọt. Thấy vậy, ông Cử liền đem chiếc bát đó ra rửa lại thật sạch, sau đó đưa vào cho người khách kia ăn tiếp. Tuy nhiên, khi vừa ăn được vài miếng, vị khách này lại yêu cầu đổi bát. Biết có chuyện bất bình thường ở chiếc bát, ông Cử liền thay bát cho khách và lặng lẽ đưa chiếc bát ấy giấu vào chiếc ba lô của mình.

Năm 1990, ông Cử nghỉ hưu về quê sinh sống, đem câu chuyện về chiếc bát “thần kỳ” kể lại cho vợ con nghe. Thấy lạ, vợ con ông đem chiếc bát ra thử nghiệm thì đều có chung kết quả: Bỏ bát cứ thứ nào vào bát khi ăn đều thấy ngọt. Sau đó, vợ ông đem chuyện lạ ra kể cho anh em trong đơn vị. Tuy nhiên, không mấy ai để ý.

Tháng 9 vừa qua, gia đình ông Cử tổ chức cưới vợ cho đứa con trai đầu. Trong tiệc ăn hỏi có đông đủ gia đình hai họ nên ông Cử “khoe” với họ nhà gái rằng: “Năm nay cưới vợ cho cháu Quang. Sáu năm rồi cây xoài nhà tôi mới có quả. Nhà tôi còn có một vật rất quý nữa”. Nói rồi ông mang chiếc bát ra. Sau khi được xem chiếc bát và được tận mắt thưởng thức khẩu vị từ chiếc bát, ai ăn cũng thán phục.

Từ đó, có rất nhiều người hiếu kỳ đến xem chiếc bát nhưng vợ chồng ông Cử sợ không được bảo đảm, nên tìm cách dấu biệt.

Vốn không tin lắm vào những lời đồn thổi, nhân có quen biết gia đình từ lâu, tôi ngỏ ý muốn được xem chiếc bát. Ông Cử đồng ý ngay. Đó là chiếc bát ăn cơm nhỏ, đã cũ, tráng men màu da lươn, vành miệng bát có các họa tiết hình thoi liền nhau.

Dưới lớp men phía ngoài thân bát là các họa tiết: Tùng, Trúc, Cúc, Mai (vẽ theo lối cách điệu). Các họa tiết này cách đều nhau bởi bốn chữ Hán viết theo lối chữ triện. Đường kính miệng bát đo được 11 cm, chiều cao của bát 5,2 cm. Một chiếc bát ăn cơm bình thường như bao chiếc bát khác vẫn thường được bày bán ở các quầy gốm sứ ngoài chợ.

Thấy vẻ ngờ vực của khách, ông Cử cầm cái bát ra vòi nước trước nhà rửa rất kỹ, lau sạch rồi đổ vào bát một ít nước lã, khê láng qua láng lại. Quả là nước trong



Chiều cao của chiếc bát ngọt kỳ lạ này là 5,2 cm

bát ngọt, vị ngọt lơ lợ. Dù có đổ đi thử lại nhiều lần vẫn cái vị ngọt ấy. Điều kỳ lạ hơn nữa là lau khô chiếc bát, dùng lưới liếm vào bất kỳ vị trí nào trên bát thì cái cảm giác về vị ngọt đều rất đậm, rất rõ.

Ông Cử cho biết, mấy đứa nhỏ con ông rất thích trộn cơm nhặt vào bát để ăn. Tuy nhiên vì không rõ liệu nó có gây ra độc hại gì không nên từ lâu ông Cử không cho các con sử dụng.

Đã 23 năm trôi qua, chuyện ly kỳ đầy bí ẩn xung quanh chiếc bát ngọt kỳ lạ của ông Cử vẫn chưa tìm được lời giải thích.

KỶ BÍ THÔN BÁT QUÁI CỦA HẬU DUỆ GIA CÁT LƯỢNG

NHIỀU NHÀ KHOA HỌC CHUYÊN NGHIÊN
CỨU VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ KIẾN TRÚC
TRÊN THẾ GIỚI ĐANG TẬP TRUNG KHẢO
SÁT MỘT MÔ HÌNH THÔN TRANG KỶ BÍ
THEO BỐ CỤC BÁT QUÁI Ở TRUNG QUỐC.



Thôn nhìn từ trên cao

Thôn này có tên là thôn Gia Cát hay Bát Quái, tọa lạc tại thị trấn Lan Khê, tỉnh Triết Giang, được mệnh danh là “Trung Quốc đệ nhất thôn”. Đây cũng chính là trung tâm sinh sống của hậu duệ Khổng Minh Gia Cát Lượng nổi tiếng thời Tam Quốc.

DỰA THEO BÁT QUÁI TRẬN ĐỒ LẬP NÊN THÔN

Vào cuối đời Tống, đầu nhà Nguyên (khoảng năm 1300), hậu duệ đời thứ 27 của Gia Cát Lượng là Gia Cát Đại Sư bắt đầu lập thôn Bát Quái tại Lan Khê, Triết Giang.

Theo sử chép, Gia Cát Lượng từng lập ra một trận pháp thần kỳ gọi là Bát trận đồ, biến ảo khôn lường, uy lực vô cùng, từng vây khốn cả 10 vạn tinh binh của đại tướng Đông Ngô Lục Tốn.

Gia Cát Đại Sư đã vận dụng học thuyết Kham dư (phong thủy) vào Bát quái trận đồ của ông tổ mình, thiết lập thôn trang án theo Cửu cung Bát quái.

Thôn lấy cái hồ lớn (chung trì, nửa nước nửa đất) hình Thái cực làm trung tâm, 8 con đường từ hồ tỏa ra thành “nội Bát quái”.

Phía ngoài thôn lại đắp 8 tòa núi nhỏ hình thành “ngoại Bát quái” bao bọc. Các sảnh, đường, nhà ở phân bố dọc theo 8 đường. Gia Cát Đại Sư trước khi qua đời có để di huấn là không được thay đổi nguyên dạng.



Hồ Thái cực ở trung tâm thôn

Trải qua hơn 800 năm dâu bể, lượng người trong thôn tăng lên nhiều, nhưng tổng thể Cửu cung Bát quái không hề thay đổi.

Trong thôn có đền thờ Thừa tướng Gia Cát Lượng, hoa viên, 3 nhà bia, 18 sảnh đường, 18 giếng, 18 ao, hơn 200 phòng ốc đều là kiến trúc cổ đời Minh, Thanh rất độc đáo.

Con cháu Gia Cát đời đời đều theo lời giáo huấn của tổ phụ “không làm lương tướng, tất làm lương y” nên nhiều đời theo nghề thuốc.

Trong thôn có cả Nhà triển lãm trung y dược, vườn thảo dược... Nơi đây, riêng đời Minh, Thanh đã có 5 tiến sĩ, 11 cử nhân, hàng trăm tú tài. Các chuyên gia, học giả

Trung Quốc đang đề nghị đổi Lan Khê thành Thành phố Võ Hâu.

”Đêm không cần đóng cửa, ngoài không nhật của rơi”

Theo nhiều nhà nghiên cứu, kiến trúc Bát quái này có công năng phòng vệ và cải tạo môi trường rất cao. Thôn Gia Cát đặc biệt mát mẻ, sạch sẽ, thông thoáng.

Nhà kiến trúc Từ Quốc Bình cho rằng, kiểu kiến trúc của thôn này hoàn toàn khác với phong cách thôn trang truyền thống Trung Quốc, không lấy trung tuyến làm chủ mà bức xạ ra 8 hướng.



Kiến trúc trong thôn

Các nhà trong thôn mặt đối nhau, đuôi liền nhau, đường nối nhau, rất thoáng mà kỳ thực kín đáo. Địa hình xung quanh nhìn giống như cái nồi, bốn phía cao, giữa thấp. Người ngoài vào thôn, nếu không có người quen dẫn đường thì lẫn lẩn không biết lối ra.

Nhà thư pháp Gia Cát Cao Phong, cháu đời thứ 42 của Gia Cát Lượng cho biết, trong thôn “đêm không cần đóng cửa, ngoài không nhặt của rơi”.

Năm 1925, chiến tranh ác liệt, quân đội của Quốc dân đảng là Tiêu Kính Quang đánh nhau với quân phiệt Tôn Truyền Phương 3 ngày dữ dội sát bên thôn Bát Quái nhưng không có viên đạn nào lọt vào thôn.

Khi quân Nhật tấn công xuống phía Nam, đại quân kéo qua đại lộ Long Cương nhưng không phát hiện ra thôn này. Duy có 1 lần máy bay Nhật ném bom trúng 1 phòng trong thôn.

Theo thống kê tại hội thảo “Nghiên cứu Gia Cát Lượng học” lần thứ 7 toàn Trung Quốc (10/1993), hậu duệ các chi của Gia Cát Lượng hiện có khoảng 16.000 người, riêng ở Lan Khê có hơn 6.000 người. Trong thôn này, hơn 4.000 người đều mang họ Gia Cát và xưng là “người mình” với nhau.

HIỆN TƯỢNG NGƯỜI BỊ "MA NHẬP"

MỘT CHÀNG THANH NIÊN KHỎE MẠNH
BỔNG NÓI GIỌNG ỀO LẢ, LÚC KHÓC LÚC
CƯỜI, BỤNG TRƯỞNG PHÌNH LÊN.



Một người phụ nữ Việt Nam được cho là bị 'ma nhập'

Chuyện ma quỷ trước nay cả thế giới đều nhắc đến rất nhiều và ai cũng đã từng thấy, song là trên... màn ảnh, những bộ phim kinh dị. Đây đó trên đất

nước ta vẫn có người kể đã từng nhìn thấy ma(?!). Hồi đi viết bài ‘Chuyện lạ về những ngôi mộ bạc tỉ’, tác giả cũng được nghe anh Trần Văn Khá, người trông ngôi mộ trị giá 2 tỉ ở Hải Dương, sống chết khẳng định rằng anh đã gặp ma. Theo những người trong họ Vũ và cả anh Khá thì nguyên nhân là vì anh đã đào phá ngôi mộ cổ hợp chất của tổ mẫu họ Vũ đã khuất cách nay 1.200 năm. Suốt 3 tháng 10 ngày, đêm nào bà Nguyễn Thị Đức cũng hiện hình đứng ở đầu giường đòi anh Khá trả lại ‘nhà’ cho bà. Thậm chí, anh bỏ vào Bình Dương, ma vẫn đi theo. Kết cục cho những đêm mất ngủ vì gặp ma, anh Khá bị mất trí. Sau khi gia đình xây mộ cẩn thận lại cho bà Đức, ma mới thôi hành hạ.

Những câu chuyện gặp ma mà người đời kể kiểu như trên tác giả đã nghe nhiều và chắc mỗi người chúng ta đều cũng đã được nghe, nên tác giả không tin, nhưng quả thực, chính tác giả đã được nhiều lần tận mắt nhìn thấy ‘ma chữa’ qua cuốn băng video của các nhà khoa học ở Liên hiệp Khoa học tin học ứng dụng. Người thanh niên tên H mà các nhà khoa học ghi hình thỉnh thoảng lại bị ‘ma chữa’ nhập vào khiến mặt mũi đỏ gay đỏ gắt, nói giọng con gái ẻo lả, cứ lúc khóc lúc cười khanh khách. Đặc biệt, cái bụng tự nhiên trương phình lên như người chứa 8 tháng (?!). Mỗi lần ma nhập, anh thanh niên này phải cởi ngay

quần áo kéo bụng phình lên đứt hết cúc và đau đớn không chịu nổi. Nhiều lần các nhà khoa học đã dùng máy móc hiện đại để chụp chiếu, siêu âm phần bụng đột nhiên trương phình của anh ta, song vẫn không phát hiện ra nguyên nhân do đâu. Khi ‘ma nhập’, các nhà khoa học và gia đình đưa anh ta đi viện, song cứ đến viện là bụng liền xẹp đi, cơ thể trở về trạng thái bình thường. Các bác sĩ cũng khám và siêu âm các kiểu, song không phát hiện anh H có bệnh gì, thần kinh cũng hoàn toàn bình thường. Khi các nhà khoa học sử dụng phương pháp dân gian là dùng roi dâu vọt vào cơ thể anh ta, thì tự nhiên ‘con ma’ thoát ra ngoài, và cái bụng anh dần dần xẹp xuống (?!). Không biết có tin nổi chuyện này hay không, nhưng quả thực đoạn băng tôi xem là hoàn toàn có thật. Việc thỉnh thoảng anh thanh niên nọ bị như thế đã diễn ra mấy năm nay, các nhà khoa học ở Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng đã bỏ khá nhiều công sức nghiên cứu, song vẫn chưa tìm ra lời giải đáp thuyết phục cho hiện tượng trên nên vẫn chưa dám công bố kết quả, chưa cho tiết lộ thân phận người thanh niên tên H. Người đời thì cho rằng, đó là hiện tượng ‘ma’ nhập.

Vừa mới đây thôi, các nhà khoa học ở Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng lại tiến hành nghiên cứu một hiện tượng ‘ma nhập’ hết sức kỳ dị.

Cô gái này tên Nguyễn Thị K., người Hà Nội, khá xinh đẹp. Khi cô H. chuẩn bị làm đám cưới với người mình yêu thì có một ‘con ma’ nam giới nhập vào cô rồi nhất định không cho cô... lấy chồng. Mỗi khi ‘ma nhập’ cô gái nói giọng đàn ông và van xin bố mẹ cô gái cho cô được lấy anh ta, tức là ‘con ma’. Những lúc như thế, thân nhiệt của cô gái này lại giảm đột ngột, cơ thể lạnh ngắt, gia đình phải cấp tốc trói cô lại rồi chở đến Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng để nhờ các nhà ngoại cảm giải quyết giúp. Sau khi có các biện pháp can thiệp của nhà ngoại cảm thì con ma mới thoát ra ngoài và cô gái mới lại trở lại bình thường.

Kate là gái 100%. Cả bố mẹ, gia đình và những người biết cô đều khẳng định như vậy. Thậm chí cô đã có bạn trai được hơn 1 năm. Vậy mà một ngày kia, Kate khẳng khái phản đối khi có ai gọi và coi cô là phụ nữ. Cô tuyên bố mình là một chàng trai da đen và đeo đuổi một cô gái cùng làm.

Ban đầu, mọi người tưởng Kate bị đồng tính, nhưng lâu dần họ hiểu ra là không phải như vậy, bởi cô không dùng bất cứ một thứ trang phục phụ nữ nào và kiên quyết không chấp nhận chuyện mình... có kinh hàng tháng. Kate còn đau khổ nghĩ rằng mối tình với cô gái kia không được chấp nhận chỉ vì mình là một người đàn ông da đen... Người nhà cho rằng Kate bị ma ám.



Các nhà khoa học giải thích, hiện tượng “ma nhập” là do chứng rối loạn đa nhân cách gây ra

“MA NHẬP” LÀ DO CHỨNG RỐI LOẠN ĐA NHÂN CÁCH

Các nhà khoa học cho rằng những người có hiện tượng như trên không phải bị ‘ma nhập’ như dân gian gán cho mà thực chất họ bị chứng rối loạn đa nhân cách (Multi Personality Disorder - MPD).

Theo các nhà y khoa, bệnh nhân MPD phải chịu những diễn biến tâm lý hết sức phức tạp. Họ bị hai hay nhiều nhân cách thay nhau kiểm soát và chi phối, thậm chí có người có cùng lúc tới 37 nhân cách khác nhau. Cá biệt có những người bị giằng xé cùng một lúc bởi hai nhân cách hoàn toàn trái ngược. Các nhà khoa học cho rằng, con người ngay từ khi sinh ra đã mang trong mình nhiều ‘mầm nhân cách’ khác nhau,

giống như mang nhiều hạt giống. Hạt giống nào phù hợp với cơ thể, điều kiện sống và giáo dục thì sẽ phát triển trở thành nhân cách của con người. Khi ấy, họ ‘bỏ quên’ các nhân cách khác kém hoặc không phát triển.

Tuy có quá trình ‘chọn lọc tự nhiên’ như vậy nhưng những mầm nhân cách kia không bị mất đi hoàn toàn mà nấp ở đâu đó trong tiềm thức. Dưới một tác nhân nào đó, các nhân cách còn lại kia trỗi dậy, kiểm soát và đưa người ta vào chứng MPD.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hiện tượng kỳ lạ xảy ra xung quanh việc mà người ta gọi là ‘ma nhập’ như trường hợp người thanh niên tên H đột nhiên bụng trương phình lên giống như người đang mang bầu...cho đến nay các nhà khoa học vẫn chưa thể giải thích được, hiện tượng này vô cùng kỳ bí và để tìm ra câu trả lời chắc còn tốn rất nhiều mồ hôi công sức của các nhà khoa học.

CHIẾC GƯƠNG GIẾT NGƯỜI HÀNG LOẠT

ĐẦU NĂM 2007, NHÀ KHOA HỌC MỸ - TIẾN
SĨ WAINE TUYÊN BỐ VỚI GIỚI BÁO CHÍ:
ÔNG ĐÃ GIẢI MÃ ĐƯỢC BÍ ẨN CỦA CHIẾC
“GƯƠNG SOI MA QUỶ” TỪNG GÂY TAI HỌA
CHO NGƯỜI PHÁP SUỐT HƠN 200 NĂM QUA.

Hồi tháng 11/1977, Hiệp hội sưu tập đồ cổ nước Pháp mở một cuộc họp báo bất thường, công bố trước cộng đồng xã hội một tin “lạnh sống lưng”: Cảnh báo tất cả những người sưu tập và đam mê chơi đồ cổ tuyệt đối không nên tìm kiếm, mua, lưu giữ chiếc gương soi cổ trên khung gỗ của nó có khắc chữ “Louis Alvarez 1743”, bởi nó là một chiếc “gương ma quỷ” giết người hàng loạt, suốt hơn 200 năm qua đã có tới 38 người Pháp “bất đắc kỳ tử” vì soi nó!

LỊCH SỬ ĐẦY TỘI ÁC

Chiếc gương kể trên được xuất xưởng năm 1743, mà Louis Alvarez là tên của người thợ gương chế tác ra nó,

và cũng là nạn nhân đầu tiên của nó. Chỉ hai ngày sau khi hoàn thành chiếc gương này, người thợ lành nghề nổi tiếng đang khỏe mạnh bình thường bỗng lão đảo chúi đầu gục xuống ngay trong nhà xưởng.

Pháp y khám nghiệm tử thi cho hay, Alvarez chết vì chứng tràn máu não (Cerebral hemorrhage). Khi đó không ai nghi ngờ và liên hệ giữa sự kiện “bất đắc kỳ tử” này của người thợ gương với chiếc gương soi bất bình thường do chính ông ta làm ra. Chiếc gương về sau được đưa ra bày bán tại cửa hàng tạp hóa và thế là nó bắt đầu cuộc lữ hành dài dằng dặc gieo rắc tội ác.

Tesemer là một ông chủ cửa hàng kinh doanh bột mì tại thành phố cảng Marseille. Một hôm ông tới cửa hàng tìm sắm quà mừng sinh nhật cho người vợ yêu, ngược lên bất chợt nhìn thấy chiếc gương soi lồng trong khung gỗ chạm khắc vô cùng tinh xảo đặt nơi tầng trên cùng tủ hàng, ông ta mê quá liền móc hầu bao mua luôn, không mặc cả.

Ngay tối hôm đó, trong phòng khách ngôi biệt thự lộng lẫy của mình, Tesemer trình trọng châm sáng 25 cây nến trên mâm bánh gatô sinh nhật, đoạn bê hộp quà ra. Người vợ yêu quý hồi hộp chứng kiến và chờ đợi Tesemer rón rén nhẹ nhàng bóc lớp giấy bọc, để lộ ra chiếc hộp các-tông xinh xinh, mở nắp và lấy ra chiếc gương soi lồng khung chạm khắc vô cùng tinh xảo, bất giác vỗ tay reo lên đầy kinh ngạc. Rồi bà thưởng cho chồng một nụ hôn thắm thiết.

Lúc này, Tesemer thuận tay đưa chiếc gương lên soi và nở nụ cười mãn nguyện với mình. Bỗng ông cảm thấy ớn lạnh toàn thân, rùng mình và đầu óc đột nhiên mê mẩn, mọi cảnh vật trước mắt chông chênh, chao đảo. Bà vợ tá hỏa vội ôm đỡ lấy ông và cố dìu ông tới giường đặt nằm xuống. Nhưng Tesemer nhanh chóng chìm vào giấc hôn mê sâu, sáng sớm hôm sau, khi bác sĩ được mời vừa đặt chân vào phòng, thì Tesemer ngoẹo đầu ngừng thở.

Qua chẩn đoán cho hay ông chết bởi cơn tràn máu não bột phát lúc 7 giờ 30 sáng ngày 3/6/1743, khi mới 31 tuổi. Người vợ trẻ quá đau buồn không muốn nhìn thấy vật lại nhớ tới người, liền đem tất cả những đồ riêng tư của chồng sinh thời cho, tặng người khác hoặc nhờ bán tổng bán tháo, và chiếc gương định mệnh ấy cũng thất lạc kể từ đó.

22 năm sau, tức năm 1765, người ta lại thấy chiếc gương “yêu quái” đó tái xuất hiện, và nó thuộc quyền sở hữu của vị Biên tập viên trẻ của một nhà xuất bản, mới 35 tuổi, tên là Arnold, ông ta mua được chiếc gương tại một hàng xén vỉa hè Paris, và đem về treo trên chiếc đỉnh tường ngay phía đầu giường nằm của mình trong buồng ngủ.

Về sau, tại nhà xuất bản nọ bàn tán xôn xao về sự “mất tích” của Arnold, vì không thấy ông đi làm mấy ngày liền. Người sốt ruột nhất là ông chủ nhà xuất bản, liền cử người tới tận nhà riêng của Arnold tại khu chung cư tìm, nhưng cánh cửa bị khóa. Mời bà

quản lý tòa nhà tới dùng chìa khóa riêng mở cửa, vừa bước vào bỗng mọi người la hoảng đứng sững khi thấy Arnold nằm sóng soài trên sàn phòng ngủ.

Mọi thứ cho thấy ông đang cạo râu thì xảy ra chuyện. Cảnh sát tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác nhận Arnold đột tử khi đang chuẩn bị cạo râu sau khi tắm, giám định pháp y chứng thực nguyên nhân dẫn tới tử vong là... tràn máu não!

Ba cái chết bất ngờ xoay quanh một vật thể là chiếc gương soi vẫn chưa đủ đánh động sự cảnh giác của mọi người, mà suy cho cùng thì những sự kiện “bất đắc kỳ tử” hàng ngày diễn ra trong bệnh viện hay ngoài xã hội có vô số, mà chiếc gương ma quỷ này sau khi giết chết người chủ mới cũng lại một lần nữa bật tung tích luôn.

Sáu năm sau, Henry, một ông chủ cửa hàng đồ cổ khi dạo khu chợ mua bán đồ cũ bỗng bắt gặp một chiếc gương soi thật tinh xảo, rất đẹp, và ông ta mua được với giá quá rẻ mạt, đem về bày trong cửa hàng đồ cổ của mình với hy vọng bán lại được với giá cao.

Chính ngọ ba ngày sau đó, khi Henry ngồi trong cửa hàng bắt chân chữ ngũ vừa nhâm nhi tách cà phê nóng vừa lơ đãng đưa mắt qua cửa nhìn dòng người qua lại trên đường phố, hưởng thụ khoảnh khắc thoải mái sau bữa cơm trưa, nhưng chỉ hai tiếng đồng hồ sau, khi bà vợ Henry tới cửa hàng tìm chồng có công chuyện, bà ta bỗng tá hỏa khi

thấy Henry nằm phủ phục gục mặt trên bàn, nửa tách cà phê chưa uống hết đổ nghiêng chảy trên mặt bàn.

Bà vợ hốt hoảng kêu người đưa Henry tới bệnh viện cấp cứu, nhưng rồi chỉ chưa đầy 20 phút sau, bác sĩ bước ra lắc đầu cho hay: Nạn nhân đã tử vong! Nguyên nhân dẫn tới đột quỵ là tràn máu não. Henry hưởng dương 47 tuổi.

Một người bạn thân của Henry tới dự đám tang, ông này vốn cũng từng là bạn thân của Biên tập viên Armold đã qua đời mấy năm trước, trong đám tang vô tình ông ta nhìn thấy và nhận ra chiếc gương “Alvarez 1743”, bất giác biến sắc mặt, và mồ hôi lạnh, chân tay run lẩy bẩy, bởi mấy năm trước khi dự tang lễ Armold ông cũng bắt gặp chiếc gương này, ông ta bỗng giật mình liên hệ cái chết của hai ông bạn mình với chiếc gương, bởi nguyên nhân dẫn tới cái chết đột ngột đều là... tràn máu não!

Trong đó liệu có mối liên hệ nhân - quả gì không? Tuy chẳng có chứng cứ xác thực nào, nhưng theo lời khuyên của ông bạn này, gia đình của Henry đã vứt bỏ chiếc gương. Và kể từ đó bắt đầu những tin đồn về chiếc gương ma quý “Alvarez 1743” lan truyền khắp nước Pháp.

Thế rồi loáng cái gần 70 năm nữa trôi qua, khi hồi ức về chiếc gương “ma quý” này đã nhạt nhòa trong đầu óc mọi người, thì điều bất hạnh lại dội xuống đầu ông Hanmer và vợ ông là bà Juna.

Bà bác sĩ ngoại khoa Juna một lần dạo chợ trời đã mua được chiếc gương cổ này, bởi màu sắc khung gương

rất hợp với màu sắc bàn viết của bà, và sau khi mua về bà luôn đặt trên bàn viết trước mặt. Ông Hanmer thấy vợ có vẻ yêu thích chiếc gương liền nói vui rằng bà khuôn “đồ đồng nát” về nhà mà cứ coi như của quý, nhưng bà Juna bảo: Đây là chiếc gương cổ thật xinh xắn, đặt trên bàn viết rất hài hòa, thích hợp.

Ngay sau đó đã xảy ra chuyện đau lòng cả hai ông bà nối tiếp nhau lão đảo ngã gục xuống sàn nhà, người thân phát hiện vội vã đưa ông bà tới bệnh viện cấp cứu, nhưng cả hai đều trút hơi thở cuối cùng trên đường trước khi tới bệnh viện, nguyên nhân dẫn tới tử vong đều là tràn máu não!

Tới lúc này, chiếc gương soi trên khung gỗ điêu khắc tinh vi có chạm hàng chữ “Alvarez 1743” chính thức được mọi người quan tâm, cảnh giác xa lánh.

CUỘC BÀN CẢI BẤT TẬN - KHÔNG HỒI KẾT

Suốt một thời gian dài cả năm sau đó, xoay quanh chiếc gương soi hung thần này lại có thêm hơn 20 người nữa từ 22 tới 57 tuổi bị chết tức tưởi không rõ nguyên nhân, mà hầu hết trước khi đột tử đều rất khỏe mạnh, không nghiện ngập thứ gì có hại cho sức khỏe như rượu, thuốc lá v.v... họ đều chết chỉ trong vòng ba ngày tiếp xúc, sử dụng chiếc gương và nguyên nhân dẫn tới “bất đắc kỳ tử” là hoàn toàn giống nhau.

Trong số nạn nhân có một số người vì không biết sự tình nên mua phải chiếc gương “ma quỷ”, nhưng cũng có người xuất phát từ lòng hiếu kỳ và cả “cứng bóng vía”, không mê tín dị đoan, cố ý lấy thân mình ra kiểm nghiệm, kết quả là chuốc lấy bi kịch sát thân. Chẳng lẽ đây là chiếc gương có khả năng giết người hàng loạt? Dân tình bàn tán xôn xao, mỗi người nói một phách, nhưng tựu trung không một ai mạo hiểm lấy thân mình ra kiểm chứng lần nữa.

Người lâm nạn cuối cùng cũng là vị nạn nhân thứ 38 của chiếc gương ma quỷ: Tiến sĩ Smith. Là một nhà khoa học kỳ cựu, nên ông không tin trên đời này có tồn tại cái gọi là “yêu ma quỷ quái” (demons and ghosts), lại càng không tin có chiếc “gương ma quỷ”. Theo ông thì chắc chắn là trong chiếc gương này có chứa một điều bí ẩn gì đó chưa khám phá ra được, và ông quyết tâm nghiên cứu “tìm cho ra nhẽ”.

Tháng 5/1997, sau nhiều ngày truy tìm vất vả, cuối cùng tiến sĩ Smith mới tiếp cận được chiếc gương “Alvare 1743” nọ, đã từ lâu lắm nó được cất kỹ, gắn “xi” trong một chiếc nắp gỗ dày, người chủ bán chiếc gương giấu trong nắp này cảnh báo vị Tiến sĩ khoa học rằng, tốt nhất là không nên sử dụng nó. Nghe xong tiến sĩ Smith cảm ơn lòng tốt của ông ta, nhưng vẫn làm theo ý mình.

Dem chiếc nắp về tới nhà, Smith nóng lòng muốn biết diện mạo chiếc gương ra sao, liền vội vã bật nắp nắp, cẩn thận nâng chiếc gương được bọc bằng vuông lụa hồng.

Chiếc gương cổ trần đầy màu sắc truyền kỳ, tới lúc này nó đã trải qua mấy trăm năm trăm luân, khung gỗ quý chạm khắc tinh xảo vốn sáng bóng màu sơn thì bây giờ đã ngả bạc, thậm chí có đôi chỗ đã bong tróc, mặt gương cũng đã hơi mờ, không còn bóng bẩy thần thái như xưa.

Xem ra đây chẳng qua chỉ là một chiếc gương cổ tầm thường. Tiến sĩ Smith quan sát, xem soi rất kỹ và chẳng phát hiện ra điều gì khác lạ, ông lật mặt gương đưa lên soi, thấy hình ảnh mờ mờ, liền tìm mảnh vải mềm lau thật sạch mặt gương, rồi soi vào thấy khuôn mặt mình hiện lên rất rõ.

Smith xem với chiếc gương rất lâu cũng chẳng thấy cơ thể có biểu hiện gì khác, xem ra những lời đồn đại về chiếc gương chỉ là “xạo” mang tính hù dọa, nên Smith cảm thấy chẳng còn hứng thú tới việc nghiên cứu, khám phá sự bí ẩn của chiếc gương, chán nản thấy chiếc gương trên mặt bàn.

Nhưng chuyện không kết thúc đơn giản tại đó, vào buổi trưa ngày thứ ba, đang ngồi trong thư phòng bỗng Smith cảm thấy hoa mắt nhức đầu, đứng dậy định ra tủ với chai nước khoáng và chiếc cốc, liền bước chệnh choạng rồi ngã vật xuống mặt bàn, người nhà phát hiện vội quỳnh quáng gọi xe cấp cứu đưa ông tới bệnh viện, nhưng ông xua tay ngăn lại.

Smith lấy hết hơi sức dặn dò người nhà, rằng hãy bọc thật kỹ chiếc gương, không để nó tiếp tục trôi nổi

hai người ngoài xã hội, đúng là trong chiếc gương có chứa một bí mật nào đó.

Theo lời trần trối của Tiến sĩ Smith, người nhà của ông đã niêm phong cất kỹ chiếc gương. Cái chết của tiến sĩ Smith đã đủ thúc giục Hiệp hội sưu tập đồ cổ nước Pháp khẩn cấp tổ chức buổi công bố báo chí gây chấn động dư luận lần ấy. Họ cho rằng cần phải thông báo cho nhiều người biết sự thật để tránh bị làm hại.

Chiếc gương này đã khiến rất nhiều nhà khoa học quan tâm đặc biệt, nhưng ám ảnh bởi lịch sử khủng khiếp của nó, nên không nhà khoa học nào cả gan giữ nó bên mình để tiến hành nghiên cứu. Họ đua nhau đưa ra những phán đoán của mình, nhưng đều vô phương chứng thực.

Ngay từ thời Trung cổ đã có rất nhiều học giả tin rằng gương soi giống như một tấm sắt từ (ferromagnet), có khả năng hấp thụ mọi hơi độc chung quanh và làm cho độc tố mỗi lúc một tích tụ càng dày trên bề mặt. Có thể chính vì truyền thuyết này mà cho tới ngày nay không ít người châu Âu đều mê tín: Người ta khi ốm đau không nên soi gương, bởi hơi độc do người ốm thở ra sẽ bám chặt trên bề mặt gương rồi bốc hơi lên dần, sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của mọi người bình thường chung quanh.

Nhưng cách nói này rất thiếu chứng cứ khoa học, về căn bản không thể đứng vững. Bởi nếu đúng là mặt gương có khả năng hấp phụ hơi độc, thì chỉ cần xối rửa bằng

nước lạnh là có thể hòa tan, làm sạch hết. Ngoài ra, tại sao chỉ có riêng chiếc gương này là có sức sát thương mạnh đến vậy, mà mấy trăm năm đã trôi qua, sức mạnh đáng nguyên rửa của nó vẫn không thuyên giảm?

Đối với câu hỏi này, các nhà khoa học Nga đã nêu ra cách giải thích mới mẻ: Họ cho rằng, chiếc gương này không chỉ có khả năng hấp phụ chất hóa học hữu hình, mà còn có thể hấp phụ các “Năng lượng thông tin” vô hình. Vật chất hữu hình có thể dễ dàng gột rửa, nhưng năng lượng vô hình thì vô phương rũ bỏ được.

Nói cách khác là chiếc gương này có “năng lực trí nhớ” nhất định, chính là loại năng lượng gì đó đã tích tụ trong gương mấy trăm năm qua, khi ở điều kiện biệt nào đó chúng sẽ được giải phóng ra, nên làm nhiều người mất mạng đến vậy.

Còn về câu hỏi: Tại sao hàng vạn hàng triệu chiếc gương to nhỏ khác không có năng lượng giết người, mà chỉ riêng chiếc gương cổ này là có loại năng lượng đáng sợ đó, câu trả lời rất khác biệt nhau, không có sức thuyết phục.

Ngoài ra còn có rất nhiều cách đoán định khác, có người nêu ý kiến cần kiểm tra xem khi tráng gương người ta có thêm vào chất phụ gia độc hại nào không, nhưng không nhà khoa học nào làm thí nghiệm xác minh cách nói đó.

Thời gian càng trôi đi thì bức màn bí mật bao trùm lên chiếc gương ma quỷ này càng dày thêm, nó kích phát sự kính nể và sợ hãi đối với cuộc sống tiềm ẩn trong lòng mọi người, họ không còn nhìn nhận chiếc gương soi này bằng con mắt của nhà khoa học nữa, mà tin rằng bên trong nó có chứa đựng một sức mạnh siêu nhiên đáng sợ nào đó, và đây là một chiếc “gương ma”, đích thực!

Câu chuyện này về sau còn được đạo diễn điện ảnh dàn dựng quay thành loại phim kinh dị đưa lên màn bạc, và để thỏa mãn sự hiếu kỳ của khán giả, đạo diễn và ê kíp làm phim cố tình “thêm dấm thêm ớt”, “vẽ rắn, thêm chân”, khiến chiếc gương càng bị “ma quỷ hóa” đến đỉnh điểm.

Cuối cùng, câu chuyện kinh dị này vượt Đại Tây Dương lan truyền sang Mỹ, đã kích thích mạnh tính hiếu kỳ của giới khảo cổ học nước này, trong đó có tiến sĩ Waine. Và tháng 4/2005, ông đã thực hiện chuyến bay thẳng tới Paris.

CHÂN TƯỢNG HƯ ẢO

Việc Tiến sĩ Waine đệ đơn xin phép Hiệp hội Sư tập đồ cổ Pháp, muốn tiến hành điều tra nghiên cứu chiếc “gương ma”, một lần nữa khơi dậy lòng hiếu kỳ của dân chúng đối với chiếc gương “đáng nguyên rủa” này, họ đẩy lòng hoài nghi đổ dồn ánh mắt vào cái ông Tiến sĩ người Mỹ coi thường cái chết này, một mặt họ mong đợi Waine có thể khám phá, giải đáp được câu đố

bí ẩn “rối bồng bong” ẩn chứa trong lòng họ suốt mấy trăm năm qua, mặt khác cũng khiến một số người lo lắng niềm tin thiêng liêng vào lời nguyện mà họ gửi gắm vào chiếc gương ma quỷ này bị vạch trần, phá vỡ.

Chuyện Waine có trở thành kẻ bị hại thứ 39 không, bỗng trở thành tiêu điểm chú ý của giới truyền thông và dân chúng. Nhưng Hiệp hội đồ cổ nước Pháp sau nhiều lần bàn thảo cân nhắc, đã quyết định từ chối lời đề nghị của Tiến sĩ Waine, bởi họ không muốn phải chứng kiến thêm một bi kịch mới nữa.

Waine hơi thất vọng nhưng không thối chí, ông quyết định tìm tới người cháu nội của Tiến sĩ Smith, chàng trai này bị thuyết phục bởi lòng chân thành và quyết tâm vì khoa học của Tiến sĩ Waine, tuy nhiên anh ta vẫn không an tâm, đã nhiều lần nhấn mạnh với Waine về cái chết “bất đắc kỳ tử” của ông nội mình.

Thấy Tiến sĩ Waine vẫn không tỏ ra nao núng trước lời “cảnh tỉnh”, cuối cùng anh ta đã đem chiếc tráp gỗ có đựng chiếc gương được niêm phong kỹ giao cho Tiến sĩ Waine. Thực ra, tấn bi kịch mấy năm trước giày vò mọi người thân trong gia đình tiến sĩ Smith rất nhiều, họ không muốn giữ lại chiếc gương sát nhân trong nhà mình chút nào, nhưng tuân theo lời trăng trối thiết tha của Tiến sĩ Smith, họ đành giữ lại và bảo quản rất kỹ lưỡng chiếc gương này.

Cuối cùng Tiến sĩ Waine theo chân chàng trai bước xuống tầng hầm chứa đồ và tận mắt nhìn thấy chiếc tráp gỗ niêm phong rất cẩn thận, bám đầy bụi bặm, bên trong có đặt chiếc gương ma quỷ.

Tiến sĩ Waine đặt chiếc tráp gỗ dựng gương vào chiếc va-ly du lịch, từ biệt gia đình tiến sĩ Smith đáp máy bay trở về Mỹ.

Tiến sĩ Waine mang chiếc tráp dựng gương về thẳng nhà riêng, đặt trong phòng thí nghiệm. Khi ông nóng lòng định bật nắp chiếc tráp, bỗng bà Maria vợ ông từ ngoài đẩy cửa xộc vào, khóc lóc yêu cầu hãy dừng ngay hành động điên rồ đó lại. Sau khoảnh khắc bối rối, Tiến sĩ Waine quay ra dỗ dành khuyên giải và nói rõ mục đích việc làm của mình cho Maria nghe, bà hơi nguôi ngoai và gạt nước mắt rời phòng thí nghiệm.

Nhưng thật lạ là bà “bước đi một bước giây giây lại dừng”, ngoái cổ lại nhìn chồng với ánh mắt bịn rịn, nuối tiếc như trong giờ phút vĩnh biệt! Dường như linh tính báo cho bà hay: Waine chồng bà sẽ chết là điều không thể tránh khỏi trong tương lai rất gần.

Sự quấy rầy của Maria đã phá vỡ sự yên tĩnh của Tiến sĩ Waine, ông ngồi thờ trước bàn nhìn đăm đăm vào chiếc tráp gỗ dựng gương, chần chừ suy ngẫm có nên mở nắp tráp hay không. Nhưng trách nhiệm của

một nhà khoa học giàu kinh nghiệm đã thúc giục tiến sĩ Wayne bình tĩnh trở lại.

Tiến sĩ Smith đã chết vào ngày thứ ba sau khi tiếp xúc, nghiên cứu chiếc gương, vậy thì cho dù mình không thoát khỏi số phận hẩm hiu chẳng nữa, cũng nhất định phải tranh thủ, khoảng thời gian ngắn ngủi 72 giờ đồng hồ để khám phá bằng được điều bí ẩn chứa đựng trong chiếc gương này.

Chiếc gương “ma” bao năm ngủ kỹ trong bóng tối đầy bụi bặm cuối cùng đã nhìn thấy lại ánh sáng mặt trời, nó chỉ là một chiếc gương cổ bình thường loang lổ phai màu theo thời gian, nhưng Tiến sĩ Wayne không dám khinh suất chủ quan, ông nhẹ nhàng lật qua lật lại chiếc gương, chăm soi quan sát rất kỹ lưỡng từng phần một, từ hoa văn chạm trổ trên khung gương tới mặt gương, dựa vào kinh nghiệm khảo cổ lâu năm, ông nhận định rằng, tuổi của chiếc gương không “cổ kính” tới mức như lời đồn đại bấy lâu, và thế là ông bắt tay tiến hành giám định, quả nhiên cho thấy tuổi của chiếc gương này chưa quá 100 năm.

Điều này có nghĩa là mặt gương đã bị ai đó thay mới vào! Như vậy xem ra bí mật không phải chứa đựng ở mặt gương, vì vậy Wayne đổ dồn ánh mắt hoài nghi vào chiếc khung gương bằng gỗ được chạm khắc tinh vi. Chẳng lẽ chiếc khung gỗ xinh xắn này lại là hung thủ giết người hàng loạt?

Suốt một buổi sáng ngày đầu tiên qua đi, sự nghiên cứu của Tiến sĩ Waine đối với chiếc gương vẫn chưa có tiến triển gì đáng kể, còn vợ ông, bà Maria lòng dạ như có lửa đốt, cứ đi đi lại lại phía ngoài cửa phòng thí nghiệm, chính điều đó khiến ông càng thêm rối ruột, khó tập trung. Bỗng trong óc ông lóe lên một ý nghĩ lạ lùng, ông vui sướng tới mức muốn hét lên, vỗ bàn đứng bật dậy, vội đẩy cửa chạy ra ngoài như bị ma đuổi.

Chạng vạng tối, Tiến sĩ Waine rời thư viện của trường đại học quay về nhà, ông cố kìm nén niềm vui phơi phới trong lòng. Nếu như sự suy đoán của ông là chính xác, thì bí mật về chiếc gương “ma quỷ” này sẽ sớm được khám phá, giải mã.

Bà Maria thấy một ngày đằng đẵng qua đi mà tiến sĩ Waine chồng bà không hề hấn gì, lòng đã khắp khởi mừng thầm, thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn không yên tâm, nên khi thấy ông Waine quay về, bà cứ xoắn xuýt bám theo sau.

Khi tiến sĩ Waine móc chìa khóa vừa mở toang cánh cửa phòng thí nghiệm, bà vội chen lên trước nhìn vào, bỗng bà ré lên một tiếng hét kinh hoàng, không dám bước thêm vào. Bởi bà nhìn thấy hai con chuột bạch thí nghiệm nhốt trong lồng sắt đặt trước chiếc gương đã chết dứ dừ tự bao giờ! Xem ra chiếc gương “ma” lại một lần nữa tác yêu tác quái!

Mà Maria túm chặt tay Tiến sĩ Waine, không cho ông bước vào, tiến gần tới chiếc gương. Ông phải hứa với bà rằng mình sẽ hết sức cẩn trọng không tiếp cận đối diện với mặt gương, mới tạm “xua” được bà ra khỏi phòng thí nghiệm. Sau đó với cử chỉ đầy hưng phấn và tự tin, tiến sĩ Waine bước vào phòng và bắt tay giải phẫu khám nghiệm hai con chuột bạch đã chết, khi mổ phanh phần trong não chúng tích đầy máu đọng, thì ra chúng cũng bị chết vì chúng tràn máu não!

Tiến sĩ Waine dùng lưỡi dao cực sắc gọt trên khung gỗ chiếc gương lấy một vài mẫu dăm gỗ làm mẫu hóa nghiệm, sau đó lại cắt kỹ chiếc gương vào trong tráp gỗ, bọc lại cát vào một chỗ kín, người ngoài không dễ nhìn thấy.

Sáng hôm sau, Tiến sĩ Waine mang mẫu dăm gỗ tới một cơ quan nghiên cứu khoa học chuyên ngành nhờ hóa nghiệm, phân tích giám định, sau đó trở về nhà ông hồi hộp chờ đợi kết quả trắc nghiệm. Quả nhiên đúng như dự đoán của Tiến sĩ Waine, chiếc khung gỗ của gương “ma” được chế tác bằng một loại gỗ rất hiếm gặp - gỗ cây coura, mà loại cây này đã bị tuyệt chủng từ hơn 100 năm trước.

Theo tài liệu ghi chép thì loại gỗ cây coura này có chứa một loại chất cực độc, khi hứng luồng ánh sáng tự nhiên càng mạnh chiếu rọi vào thì chất độc từ gỗ càng bay hơi tạo thành luồng khí độc, khiến mạch máu não

của người hít phải chỉ sau một thời gian ngắn bị tắc nghẽn, nứt vỡ, dẫn tới chứng tràn máu não, đột tử!

Lần này chính thói quen khi làm việc đã cứu mạng cho tiến sĩ Waine. Thường ngày khi thao tác thực nghiệm trong phòng thí nghiệm ông có thói quen kéo đóng kín rèm cửa sổ, bởi vậy ánh sáng tự nhiên chiếu vào phòng rất yếu, nên khí độc từ khung gỗ bay hơi rất yếu, nhưng khi Waine rời khỏi phòng thí nghiệm, để thoáng khí, bà Maria đã mở toang tất cả các rèm cửa sổ, ánh sáng mặt trời ủa vào phòng, làm khí độc từ khung gỗ thoát ra nhiều, dẫn tới cái chết của 2 con chuột bạch.

Điều bí ẩn cuối cùng đã được khám phá! Nhưng khi Tiến sĩ Waine rất vui mừng chuẩn bị tổ chức cuộc họp báo lớn công bố “Bộ mặt thật của chiếc gương ma”, bỗng ông tá hỏa khi phát hiện chiếc tráp gỗ có chứa chiếc gương ma đã không cánh mà bay! Tuy FBI ngay lập tức nhảy vào cuộc, tiến hành điều tra truy lùng, nhưng cho tới nay vẫn không có kết quả.

Bởi không có hiện vật gốc, nên Tiến sĩ Waine vô phương chứng minh được mẫu dăm gỗ là được tước từ khung chiếc gương ma ấy, do đó sự giải thích của ông vẫn bị phản bác, hoài nghi. Và chiếc “gương ma” giết người hàng loạt cho tới nay vẫn là một điều bí ẩn, cả loạt án mạng trong mấy trăm năm qua có liên quan tới chiếc gương “Alvarez 1743” vẫn còn là các vụ án mờ mịt.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG CÓ BỘ ÓC "MÂY TÍNH"

BOB PETRELLA, MỘT NHÀ SẢN XUẤT
TRUYỀN HÌNH NGƯỜI MỸ, CÓ THỂ NHỚ
HẦU HẾT TẤT CẢ MỌI THỨ MÀ ÔNG
ĐÃ LÀM KỂ TỪ LÚC LÊN 5 TUỔI.



Bob Petrella.

Bob Petrella, 58 tuổi, đến từ bang Los Angeles, Mỹ có thể nhớ được hầu hết những gì diễn ra trong cuộc sống của ông một cách chi tiết đến kinh ngạc. Và chỉ khi Petrella tham gia vào một nghiên cứu về trí nhớ tại đại học California vào năm ngoái thì khả năng của ông mới được các nhà khoa học biết đến.

Các nhà khoa học cho rằng Bob có một trí nhớ “siêu việt” và hiện chỉ mới phát hiện khoảng 4 người có trí nhớ như vậy trên toàn cầu.

Petrella cho hay ông có thể nhớ rõ ngày tháng đầu tiên gặp một người bạn tốt, hay toàn bộ những cuộc nói chuyện đã diễn ra trong suốt 53 năm. Petrella đã phát hiện ra khả năng của mình hồi học tiểu học khi ông vượt qua tất cả các bài kiểm tra mà thậm chí không cần xem lại bài học.

“Tôi biết mình có trí nhớ khác thường nhưng không muốn tất cả mọi người biết và khoe khoang với người lạ. Mọi người cho rằng tôi bị một hội chứng có tên gọi Savant, có nghĩa là có trí nhớ đặc biệt tốt, nhưng cũng có người nói tôi nói dối. Tôi cũng không giải thích được tại sao tôi có trí nhớ như vậy”.

“Tôi nhớ những điều tốt đẹp nhất khiến tôi quan tâm, có thể là sự kiện thể thao, những ngày tháng lịch sử hoặc chính trị, hay đơn giản chỉ là một ngày vui vẻ mà tôi đã từng trải qua trong quá khứ”.

Ông cho biết thêm: “Tôi nhớ số điện thoại của tất cả mọi người. Tôi đã đánh mất điện thoại di động vào tháng 9/2006. Thông thường, mọi người sẽ rất lo lắng khi đánh mất điện thoại vì họ lưu toàn bộ danh bạ trong đó. Nhưng tôi không ghi bất cứ số điện thoại nào trong máy điện thoại vì tôi lưu nó trong đầu mình”.

Petrella nhớ chi tiết tất cả những ngày sinh nhật của ông kể từ lúc 5 tuổi và đêm giao thừa của 40 năm qua, cũng như ai đã giành các giải Oscar kể từ khi ông bắt đầu xem chương trình này vào năm 1971.

Petrella có thể nói cho bạn biết ngày tháng năm nào cầu thủ O.J được tha bổng và tỷ số trận thi đấu bóng giữa Steelers với Dallas vào ngày 31/8/1997. “Tỷ số là 37-7, trận đấu diễn ra vào ngày Chủ nhật” ông nói không chút ngập ngừng.

Trung tâm nghiên cứu thần kinh học thuộc đại học California đã thực hiện một cuộc nghiên cứu đối với 2.000 người và Bob Petrella là một trong ba người có trí nhớ đặc biệt được phát hiện. Các chuyên gia đã tiến hành kiểm tra với 60 câu hỏi mà chỉ những người có trí nhớ như Bob mới có cơ hội vượt qua. Người đầu tiên được phát hiện có trí nhớ tuyệt vời là Jill Price, cũng là một công dân Los Angeles.

BÓNG MA CHÓ ĐEN

CHUYỆN VỀ HỒN MA CHÓ ĐEN RẤT
PHONG PHÚ Ở ANH. NHƯNG NHỮNG CÂU
CHUYỆN TƯƠNG NHƯ CHỈ LÀ ĐỒN ĐẠI
DÂN GIAN LẠI CÓ NGUỒN GỐC TỪ
NHỮNG SỰ KIỆN CÓ THẬT.

Sự xuất hiện những bóng ma đa dạng phong phú khác nhau từ vùng này sang vùng khác nhưng được miêu tả giống nhau rằng chúng có kích cỡ như 1 con bê với đôi mắt lồi, to và bộ lông đen bù xù.

Nhà nghiên cứu văn hóa Theo Brown chia hiện tượng hồn ma chó đen thành ba loại riêng biệt A,B,C:

(A) tồn tại 1 dạng thay đổi hình thù của quỷ chó;
(B) tồn tại 1 loại chó đen cỡ như con bê và có bộ lông xù;
(C) tồn tại 1 con chó xuất hiện đúng thời điểm diễn ra những hoạt động lễ hội cổ xưa tại những vùng đất đặc biệt.

Theo tín ngưỡng của nhiều địa phương thì việc nhìn thấy những con chó đen sẽ là điềm báo cho cái chết, đặc biệt là khi nhìn thấy ở những khu nghĩa địa trong khuôn viên nhà thờ hay Kirk Grim (Kirk là từ “nhà thờ” theo tiếng Scotland) - nơi liên quan đến vật hiến tế.



Vùng Blythburgh

Phiên bản 1: “Bóng ma chó đen” và những hiện tượng thiên nhiên

Tại vùng Suffolk, có một chiếc chong chóng gió ở khu chợ Bungay miêu tả 1 chú chó đen và một ánh chớp sấm sét. Nó là ký ức về 1 sự kiện xảy ra ngày 4/8/1957.

Vào khoảng giữa tầm 9 hay 10 giờ sáng, trong lúc những giáo dân của Bungay đang tập trung tại nhà thờ, một cơn bão bỗng đổ đến bất ngờ. Bầu trời đen kịt lại khiến cho nhà thờ bị chấn động một chút. Từ giữa cơn bão, một con chó đen đột ngột xuất hiện đứng ở đó. Con chó phóng cả thân hình chạy về phía nhà thờ khiến cho tất cả giáo dân hoảng loạn và bỏ chạy loạn xạ. Nó lao vào hai người đang quỳ cầu nguyện, giết chết họ gần như ngay lập tức và làm cho một người khác co quắp vì lửa thiêu.

Cách đó 7 dặm ở Blythburgh, trong khoảng thời gian tương tự, một con chó đen khác (hoặc một hiện tượng khác) cũng bất ngờ xuất hiện tại khu nhà thờ giáo dân trước khi cơn bão tương tự ập đến. Con chó đã tấn công 3 người và làm họ chết, thậm chí nó còn để lại những vết cháy sém (như của sấm chớp) trên cửa Bắc nhà thờ, đến giờ vẫn còn thấy rõ vết tích.

Cả hai hiện tượng trên đều liên quan đến những điều kiện thời tiết, được chứng thực bởi việc một người bị thiêu và những vết sém trên cửa nhà thờ.

Phiên bản 2: Chó đen - kẻ bảo vệ

Khác với phiên bản 1, lần này những bóng ma chó đen có vẻ nhân từ, tốt bụng hơn khi chúng lại đi giúp đỡ con người.

Một ví dụ trong cuốn sách của Augustus Hare "In My Solitary Life" đã thuật lại chi tiết về câu chuyện mà ông đã nghe từ một người đàn ông có tên Johnnie Greenwood, ở Swancliffe. Hôm ấy, dù trời rất tối, ông Johnnie vẫn phải băng qua rừng cách Swancliffe 1 dặm. Có điều lạ là khi đến lối đi vào rừng thì một con chó đen cứ đi theo ông. Nó cứ chạy bên cạnh ông cho đến tận khi ông ra khỏi khu rừng an toàn, sau đó thì nó biến mất rất nhanh cũng như khi nó đến vậy.

Nhưng sau đó, khi trở về nhà, ông ấy vẫn phải đi trên con đường mòn của khu rừng và lần này con chó đó

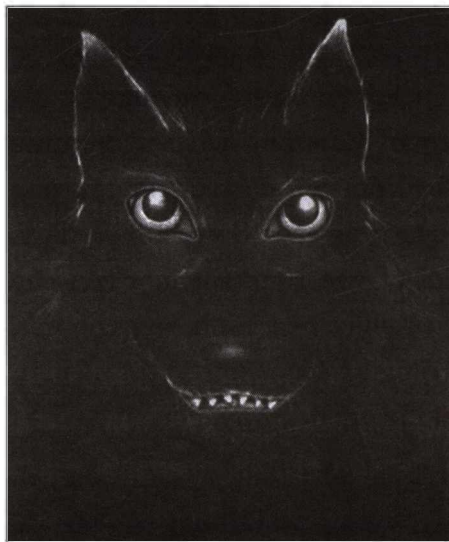
cũng lại đi theo ông cho đến khi ông ra khỏi rừng thì mới biến mất (???)... Vài năm sau đó, có hai tên tù đã thú nhận chúng đã định cướp và giết ông Johnnie (để diệt khẩu) vào một buổi tối ở trong rừng nhưng sự xuất hiện của một con chó đen rất lớn đã ngăn chặn hành động điên rồ của chúng.

Phiên bản 3: Chó đen - lính canh gác

Những bóng ma chó đen được đồn đại rằng chúng cũng hay viếng thăm những nơi rất đặc biệt như pháp trường hoặc những khu nghĩa địa. Người ta thường nhìn nó như 1 linh hồn trừng phạt những tội ác.

Một sự việc được đồn đại cách đây rất lâu như thế này:

Năm 1751, có một con chó đen cứ hay lảng vảng



quanh khu vực ở Tring, Hertfordshire - nơi người ta kết án tử hình một người phụ nữ vì bà bị nghi ngờ có phép thuật phù thủy. Ông hiệu trưởng trường làng ở đó còn trông thấy một con chó đen cứ hay đến chỗ đặt giá treo cổ. Nó được

miêu tả là rất to lớn, lông xù, có những chiếc răng dài, sắc nhọn, có tai và đuôi dài còn đôi mắt rực ánh lửa rất đáng sợ.

Câu chuyện này đã được ghi chép lại sau đó như là lần đầu tiên có sự xuất hiện của một con chó đen khi người phụ nữ bị thiêu.



Conan Doyle (1859-1930)

Cuối cùng là một bất ngờ quen thuộc: Bạn có biết, bóng ma chó đen từng xuất hiện trong siêu phẩm Sherlock Holmes?

Tháng 3 năm 1901, nhà văn Conan Doyle (1859-1930) - tác giả của bộ tiểu thuyết nổi tiếng Sherlock Holmes, lúc ấy vừa trở lại từ Nam Châu Phi (nơi ông bị nhiễm căn bệnh thương hàn).

Doyle quyết định đi nghỉ dưỡng tại bờ biển Norfolk để có thể nghỉ ngơi dài ngày và đi chơi gôn cùng ông bạn thân thiết Bertram Fletcher Robinson (người đã thu thập những câu chuyện lạ cho Doyle viết). Tại đây, nhà văn được bạn kể về một câu chuyện khác về Black Shucks – con quỷ dữ của vùng Norfolk. Nó luôn gây kinh hoàng cho những nạn nhân của mình.



Tòa lâu đài Cromer ban đầu đã bị lửa phá hủy sau đó được xây lại theo lối phong cách Gothic khác trước khá nhiều.

Được truyền cảm hứng từ truyền thuyết này, nhà văn đã sáng tạo nên một trong những kỳ truyện bí hiểm hay vào loại bậc nhất của Sherlock Holmes: Câu chuyện “Hound of the Baskervilles”(1902). Doyle và người cộng sự của mình đã ở lại khách sạn Royal Links (vùng Cromeris) rất lâu để bàn về dàn ý cho câu chuyện.

Theo như truyền thuyết thì con quỷ dữ vùng Norfolk - Black Shucks để lại dấu vết của nó bên ngoài ngọn đồi trên đất của lâu đài Cromer vùng Cromeris.

Phần lớn những mô tả của Doyle về lâu đài Baskervilles trong truyện Holmes rất khớp, đúng với lâu đài Cromer trong truyền thuyết về con chó đen bí ẩn.

KHUÔN MẶT MỘT CON QUỖ HIỆN HÌNH GIỮA BẦU TRỜI

KHUÔN MẶT 1 CON QUỖ HUNG TỌN ĐÃ
HIỆN HÌNH GIỮA BẦU TRỜI BUỔI SỚM
NGÀY 19/2 TẠI KHU VỰC THỊ TRẤN
BOZKIR, KONYA, THỔ NHĨ KỲ.



Trông có giống mặt 1 con quỳ không?

Bầu trời xanh sẫm bỗng nhiên khiến người ta có cảm giác gai người khi đột ngột (không hề báo trước) giữa không trung xuất hiện “2 con mắt quỷ” nhìn chăm chăm xuống hạ giới.

Anh chàng Mehmet Candar, 18 tuổi đã dùng mobile ghi lại hình ảnh này. Mehmet kể rằng bạn í và người chú thức dậy vào buổi sáng, dùng camera định quay cảnh một con chim bồ câu đặc biệt. Nhưng đúng lúc rạng đông thì camera lại ghi được hình ảnh hết sức thú vị này.

“Đúng lúc đi qua nhà thờ thì chúng tôi nhận ra hình ảnh khác thường đó trên bầu trời” - Mehmet nhớ lại.

“Tôi cảm thấy sợ khi quay phim cảnh tượng đó còn chú tôi thì chụp hình bởi hình ảnh này thật đáng kinh ngạc.”

KHỐI CẦU LỬA BÍ ẨN TRÊN BẦU TRỜI MỸ

Một khối lửa lao vun vút trên bầu trời bang Texas khiến nhiều người khẳng định rằng họ nhìn thấy rác rơi từ vũ trụ.

Khối sáng di chuyển qua các thành phố Austin, Dallas trước khi tiến sang phía Đông bang Texas rồi biến mất sáng Chủ nhật vừa rồi.

“Chúng tôi không biết nó là cái gì, nhưng đó có thể là một hiện tượng tự nhiên”, Roland Herwig, người phát ngôn của Cơ quan Hàng không liên bang, nói.

Cảnh sát hạt Williamson, bang Texas dùng một trực thăng để tìm kiếm cầu lửa sau khi nhiều người dân gọi số máy khẩn cấp và nói rằng đó có thể là một máy bay rơi.

“Chúng tôi không nghi ngờ thông báo của người dân, nhưng quả thực quan giới chức không tìm thấy gì”, người phát ngôn của cảnh sát hạt Williamson nói.

Bộ Tư lệnh chiến lược Mỹ khẳng định cầu lửa không liên quan tới vụ va chạm giữa hai vệ tinh của Mỹ và Nga vào ngày 10/2.

“Thứ mà người dân nhìn thấy trên bầu trời bang Texas không phải là một mảnh vụn của vụ tai nạn vệ tinh”, thiếu tá Regina Winchester của Bộ Tư lệnh chiến lược Mỹ phát biểu.

Preston Starr, một chuyên gia thiên văn của Đại học North Texas (Mỹ), cũng bác bỏ khả năng khối cầu lửa là một mảnh vỡ và cho rằng đó là một thiên thạch có kích thước tương đương xe tải loại lớn.

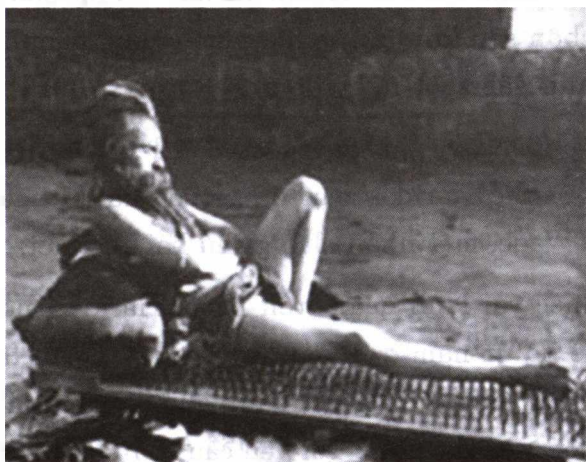
“Người dân chỉ có thể nhìn thấy vật thể lạ vào ban ngày nếu nó phát ra ánh sáng cực mạnh. Mảnh vỡ từ vụ tai nạn vệ tinh có kích thước nhỏ nên không thể bay nhanh và phát ra ánh sáng mạnh như thế”, ông giải thích.

Theo Preston thì mỗi năm có khoảng 10 thiên thạch có kích cỡ tương đương khối cầu lửa này lao vào Trái đất. Chúng di chuyển với tốc độ 24.000-64.000 km/h.

Cơ quan hàng không liên bang Mỹ từng cảnh báo các phi công về việc các mảnh vỡ của vụ va chạm giữa hai vệ tinh có thể gây tai nạn cho máy bay. Các chuyên gia vũ trụ của Nga nhận định rằng các mảnh vỡ sẽ bay quanh trái đất khoảng vài nghìn năm và đe dọa hàng trăm vệ tinh.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỊ CHÔN SỐNG 40 NGÀY KHÔNG CHẾT

THEO MỘT BÀI BÁO TRÊN TỜ LONDON TELEGRAPH NĂM 1880, MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐƯỢC CHÔN TRONG TÌNH TRẠNG ĐÃ CHẾT SUỐT 40 NGÀY NHƯNG VẪN SỐNG SÓT. KHÔNG HỀ CÓ DẤU HIỆU LỪA BỊP, VẬY GIÁO SĨ NÀY ĐÃ LÀM NHƯ THẾ NÀO?



Hình ảnh quen thuộc của một giáo sĩ Hồi giáo nằm trên chiếc giường đinh (Ảnh: Environmentalgraffiti).

Năm 1837, đích thân nhà vua Ranjeet Singh đã yêu cầu Haridas, một giáo sĩ Hồi giáo người Ấn Độ chứng minh khả năng trở về từ cõi chết sau một thời gian nằm dưới đất.

Trước sự chứng kiến của nhà vua và các quan lại trong triều, Haridas rơi vào trạng thái hôn mê chỉ trong một thời gian ngắn. Tướng Osborn, một nhân chứng lúc bấy giờ, kể lại:

“Khi mọi dấu hiệu của sự sống đã tắt, người ta trói tay của Haridas và khóa lại, tiếp đến họ quấn một tấm vải lanh có dấu triện của nhà vua lên người ông ấy. Sau đó thi thể được đặt vào trong một chiếc rương lớn, đưa ra ngoài thành phố và chôn trong ngôi vườn của một giáo sĩ. Người ta xây tường quanh địa điểm chôn sau khi đã rắc lúa mạch xung quanh và cử lính canh gác suốt ngày đêm”.

Sau 40 ngày, ngôi mộ được đào lên. Dù hơi lạnh, nhưng cơ thể Haridas vẫn như trước đó 40 ngày. Sir Claude Wade, một nhân chứng thứ hai cho biết:

“Chiếc vải lanh quấn trên người Haridas mốc meo như thể nó đã nằm dưới đất lâu lắm rồi. Chân tay ông ấy nhăn nhúm và cứng đờ, đầu nghiêng sang một bên vai y hết một xác chết. Tôi yêu cầu thầy thuốc bắt đầu làm công việc kiểm tra của mình, ông ta cho biết không

phát hiện thấy nhịp đập của tim hay mạch ở tay và chân, duy nhất khu vực não là có hơi ấm.

Người hầu bắt đầu tắm cho Haridas bằng nước nóng, sau đó cho một chút bơ sữa trâu vào miệng ông ấy. Một vài phút sau đồng tử của Haridas giãn ra, Haridas ngồi dậy và nhận ra nhà vua đang ngồi cạnh mình. Ông thốt lên: “Giờ nhà vua đã tin tôi chưa?”.

Khỏi phải nói nhà vua khâm phục Haridas đến mức nào, ngài đã tặng Haridas rất nhiều quà trong đó có một chuỗi ngọc trai, vòng vàng, gấm vóc - những bổng lộc thường chỉ dành cho các quan lại được đặc biệt trọng vọng.

Làm thế nào Hadrias có thể sống sót sau 40 ngày?

Từ lâu người ta tin rằng các giáo sĩ Hồi giáo, pháp sư và những người luyện yoga có thể kiểm soát cơ thể mà chỉ cần dùng tâm lực. Theo các ghi chép năm 1925, Tahra Bey, một người đàn ông Ai Cập có khả năng tăng nhịp đập của tim lên 140 nhịp/phút và giảm xuống còn 40 nhịp/phút, đôi khi có thể làm cho tim ngừng đập hoàn toàn.

Năm 1974, một nhà ảo thuật đến từ Togo được chôn trong một quan tài, sau đó người ta xây mộ kiên cố bên trên. Khi người xem bắt đầu sợ hãi và yêu cầu các nhà chức trách mở quan tài, nhà ảo thuật vẫn bình an vô sự.

Người này cho biết bí mật của mình là luyện ngồi thiền lâu trong lòng đất.

Hadrias tiết lộ ông đã tiến hành thanh lọc hệ thống tiêu hóa và chỉ uống một chút ít sữa mỗi ngày trước khi thực hiện màn biểu diễn. Vào ngày được chôn, ông nuốt một miếng vải lạnh sau đó rút ra ngay lập tức để “lau sạch” bụng. Nhờ những bí quyết trên và khả năng ngồi thiền sâu đã giúp Hadrias sống sót sau 40 ngày.

Một lần khác, Hadrias được chôn trong thời gian 4 tháng, nhưng lần này người ta cạo râu của ông trước khi chôn. Đến khi đào lên, cằm vị tu sĩ vẫn vẫn nhẵn thín như ngày ông được chôn, điều này chứng tỏ khả năng ngừng sống của con người là có thể.

NHỮNG BÍ ẨN VỀ SAO HỎA

HỒ BĂNG KHỔNG LỒ ĐƯỢC BAO QUANH BỞI PHẦN ĐỊA HÌNH HIỂM TRỞ. TRÊN BỀ MẶT SAO HỎA CÒN CÓ VÔ SỐ MIỆNG HỔ LỚN LÀ DẤU TÍCH CỦA CÁC NÚI LỬA. DƯỚI ĐÂY LÀ NHỮNG BỨC ẢNH VỀ HÀNH TINH ĐỎ BÍ ẨN DO CÁC TÀU THĂM DÒ GHI LẠI.



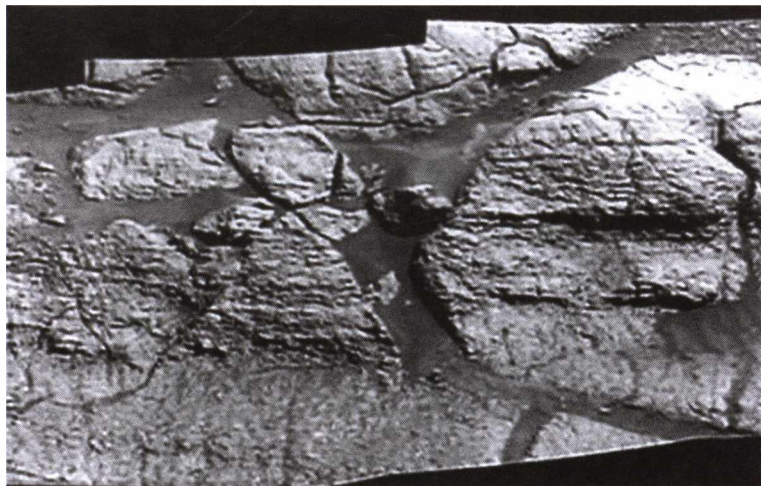
Toàn cảnh hành tinh Đỏ và phần đánh dấu là phía Bắc hẻm núi Valles. Ảnh do tàu thăm dò Mars Express chụp.



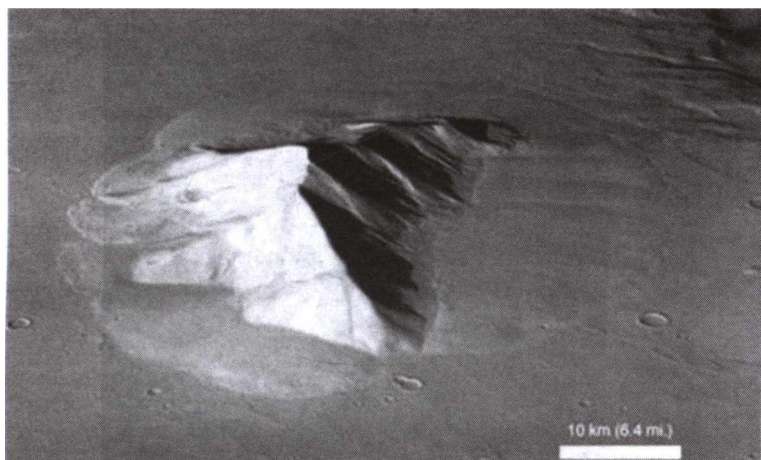
*Địa hình ở phía Đông vùng Echus Chasma,
nguồn nước lớn nhất trên sao Hỏa.*



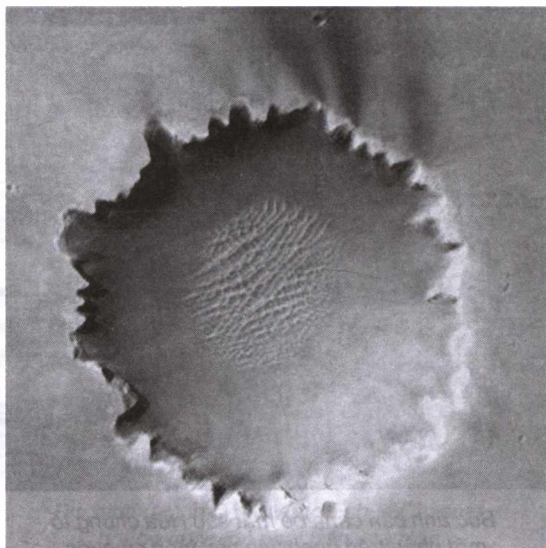
*Một trong những bức ảnh màu đầu tiên
chụp bề mặt sao Hỏa từ tàu thăm dò Phoenix.*



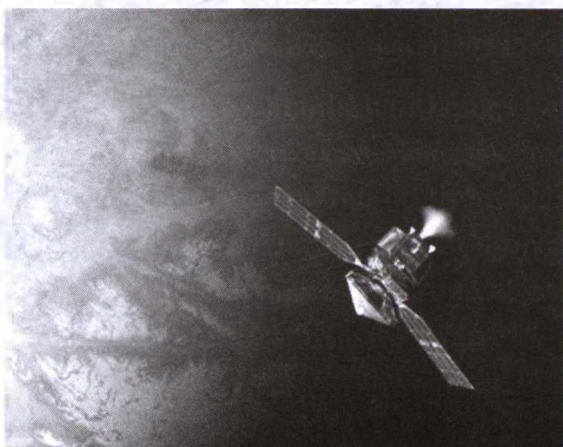
Bức ảnh cận cảnh bề mặt sao Hỏa chứng tỏ một phần trên hành tinh này từng có nước.



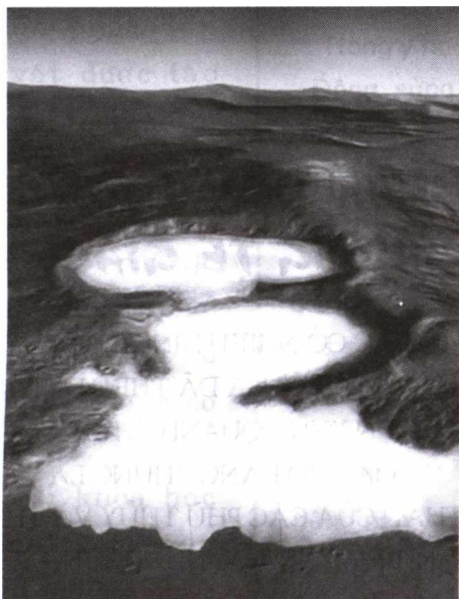
Một đỉnh núi nằm ở vùng phía Đông vùng đồng bằng Hellas trên hành tinh Đỏ.



Miệng núi lửa Victoria trên sao Hỏa được chụp bằng những tấm lọc màu với độ phân giải cao do tàu thăm dò Mars Reconnaissance Orbiter ghi lại.



Tàu thăm dò Mars Reconnaissance Orbiter đang tiến sát đến hành tinh Đỏ.



*Khu vực giống một hồ băng khổng lồ
được phát hiện trên sao Hỏa.*



*Đồ họa mô phỏng tàu thăm dò Phoenix
chuẩn bị hạ xuống hành tinh Đỏ.*

BÍ ẨN BÊN TRONG SỪNG TÊ GIÁC

SỪNG TÊ GIÁC CÓ NHIỀU HÌNH THÙ ĐẶC BIỆT
NÊN TỪ LÂU NGƯỜI TA ĐÃ THÊU DỆT NHIỀU
CÂU CHUYỆN XUNG QUANH CHÚNG. MỘT SỐ
NỀN VĂN HÓA CHO RẰNG CHÚNG LÀ VẬT BẤT
LY THÂN CỦA CÁC PHÙ THỦY VÀ THẦY
THUỐC. NHIỀU DÂN TỘC DÙNG SỪNG TÊ GIÁC
LÀM CHUÔI DAO VÀ BÙA HỘ MỆNH.



Cặp sừng tê giác. Ảnh: Photostuff.

Sừng của phần lớn động vật được tạo nên từ một lớp keratin (chất tạo nên tóc, móng tay của con người) mỏng phủ lên một lõi xương. Tuy nhiên, sừng của tê giác là loại độc nhất vô nhị bởi chúng không có lõi xương mà chỉ có keratin. Giới khoa học từng bỏ biết bao công sức để giải thích sự khác biệt này.

Trong y học phương Đông, sừng tê giác là một vị thuốc quý. Y học Trung Quốc ghi nhận có hơn 70 bài thuốc thanh nhiệt giải độc, an thần, giảm đau... có thành phần là sừng tê giác. Ngày nay, sừng tê còn được cho là hiệu quả trong việc phối hợp điều trị các bệnh nan y như ung thư bạch cầu, viêm não Nhật Bản và các chứng viêm nhiễm khác.

Để vén lớp sương mù huyền bí xung quanh chiếc sừng tê giác, một nhóm chuyên gia của Đại học Ohio kiểm tra đầu của một số tê giác chết vì nguyên nhân tự nhiên. Họ tiến hành chụp cắt lớp những chiếc sừng và nhận thấy ở bên trong chúng có những lớp khoáng chất đặc được tạo nên bởi canxi và melanin.

Những lớp canxi khiến lõi của sừng trở nên cứng và khỏe hơn, trong khi lớp melanin giúp lõi không bị xốp bởi tác động của các tia cực tím từ mặt trời. Phần bên ngoài của sừng mềm hơn nên dễ bị yếu

trong quá trình tiếp xúc với nắng. Do đó, sừng bị bào mòn thành các hình thù đặc biệt sau những lần đánh nhau và mài xuống đất. Sừng tê giác có cấu trúc tương tự như một bút chì – với lõi chì ở giữa và lớp gỗ yếu hơn bên ngoài. Cấu trúc này cho phép tê giác có sừng nhọn hoắt.

Nghiên cứu cũng chấm dứt những đồn đoán về việc sừng tê giác là tập hợp của hàng nghìn sợi lông. “Sừng tê giác hoàn toàn độc lập với lông, giống như móng ngựa, mai rùa và mỏ chim”, tiến sĩ sinh học Tobin Hieronymus, trưởng nhóm nghiên cứu, phát biểu.

Tobin chưa tìm ra tác động của nhiệt độ, chế độ ăn uống và tình trạng căng thẳng đối với sự phát triển của các lớp melanin và canxi bên trong sừng tê giác. Nhưng ông cho rằng nếu những bí ẩn đó được tìm ra, giới khoa học sẽ tìm ra các biện pháp hợp lý để giảm tình trạng săn bắn tê giác, bởi đa số tê giác bị giết hại vì sừng của chúng.

BÍ ẨN VỀ NHỮNG CON VẬT 5 CHÂN

TỶ LỆ DỊ DẠNG CỦA KỶ NHÔNG, ẾCH VÀ
NHIỀU ĐỘNG VẬT LƯỞNG CƯ TRONG
NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY KHIẾN CÁC NHÀ
KHOA HỌC SỬNG SÓT. HỌ CHO RẰNG
GIAO PHỐI CẬN HUYẾT, KÝ SINH TRÙNG
VÀ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG ĐÃ GÂY RA
TÌNH TRẠNG NÀY.



Một con kỳ nhông da hổ có 5 chân. Ảnh: Livescience.

Những con vật thừa chân hiếm khi sống sót đến lúc sinh sản. Nhiều nhà khoa học cho rằng, trong một số trường hợp, ký sinh trùng gây đột biến gene của ếch khiến chúng bị dị dạng. Tuy nhiên, cơ chế gây biến dạng gene của ký sinh trùng chưa được tìm ra. Trong khi đó, vai trò của các tác nhân gây ô nhiễm môi trường cũng là một vấn đề gây tranh cãi.

Một nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng giao phối cận huyết không phải là nguyên nhân dẫn đến hiện tượng thừa chân ở kỳ nhông.

Rod Williams và Andrew DeWoody - hai giáo sư của Đại học Purdue (Mỹ) đã theo dõi 2.000 kỳ nhông da hổ và phát hiện 8% bị dị hình, chủ yếu là thiếu ngón, thừa ngón hoặc ngón quá ngắn. Tỷ lệ này gần tương đương với tỷ lệ dị dạng ở ếch.

Giống như nhiều động vật lưỡng cư, kỳ nhông da hổ chỉ giao phối ở một ao trong suốt cuộc đời. Williams cho rằng đó là nguyên nhân khiến những con kỳ nhông trong cùng một gia đình hay giao phối với nhau, từ đó dẫn tới hiện tượng dị hình.

Tuy nhiên, giao phối cận huyết cũng tồn tại ở nhiều động vật trên cạn. Ngoài ra, các phân tích về mặt di truyền cho thấy, nhiều con kỳ nhông được sinh ra sau những cuộc giao phối cận huyết, nhưng cơ thể chúng vẫn bình thường. Thậm chí mức độ đa dạng

về gene của chúng còn cao gấp gần hai lần so với nhiều động vật trên cạn khác.

“Đây là nghiên cứu đầu tiên kiểm chứng và phản bác quan điểm cho rằng giao phối cận huyết gây ra hiện tượng dị dạng ở kỳ nhông”, Rod phát biểu.

Tình trạng dị dạng ngày càng tăng ở động vật lưỡng cư khiến các nhà khoa học lo ngại, bởi nó đe dọa sự tồn vong của nhiều loài quan trọng khác. Trong bối cảnh số lượng ếch toàn cầu đang giảm mạnh bởi hiệu ứng nhà kính, tương lai đầy trắc trở của động vật lưỡng cư được coi là lời cảnh báo của thiên nhiên đối với loài người.

“Chúng tôi đã loại trừ được giao phối cận huyết ra khỏi danh sách các nguyên nhân gây dị dạng ở động vật lưỡng cư. Giờ đây chúng ta chỉ cần nghiên cứu vai trò của ký sinh trùng và tình trạng ô nhiễm môi trường. Ít nhất thì đến thời điểm này, hiện tượng thừa chân ở động vật lưỡng cư vẫn là một bí ẩn”, Rod giải thích.

BÍ ẨN XUNG QUANH CHÂN CỦA CÁ VOI

NHỮNG THỂ HỆ CÁ VOI ĐẦU TIÊN
TRÊN TRÁI ĐẤT TỪNG TUNG HOÀNH
TRONG CÁC ĐẠI DƯƠNG BẰNG HAI
CHÂN SAU.



*Cá voi cổ đại từng có 4 chân như các động vật có vú
khác trên cạn. Ảnh: indiana.edu.*

Các nhà sinh vật cho rằng, tổ tiên của cá voi từng di chuyển trên đất liền bằng 4 chân giống như những động vật có vú khác. Qua thời gian, để thích nghi với cuộc sống dưới nước, hai chân trước của chúng biến thành chân chèo, trong khi cặp chân sau và hông biến mất. Bằng chứng là dấu vết của khung xương chậu vẫn hiện diện trên cơ thể cá voi hiện đại.

Quá trình biến đổi của cơ thể cá voi để phù hợp với cuộc sống dưới nước vẫn còn là một bí mật lớn. Theo các nhà khoa học, điều quan trọng nhất là tìm ra thời điểm những thùy lớn xuất hiện trên đuôi của chúng.

“Sự xuất hiện của thùy đuôi là một trong những khâu cuối cùng trong quá trình chuyển tiếp từ đất liền xuống đại dương”, nhà cổ sinh vật học Mark Uhen thuộc Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Alabama, thành phố Tuscaloosa, bang Alabama, Mỹ, phát biểu.

Để vén bức màn bí mật, Mark phân tích những hóa thạch mới mà những người sưu tầm nghiệp dư phát hiện dọc theo các bờ sông ở hai bang Alabama và Mississippi. Những khúc xương thuộc về loài cá voi cổ đại *Georgiacetus*, loài động vật từng tung hoành dọc theo bờ biển Bắc Mỹ khoảng 40 triệu năm trước, khi phần lớn bang Florida vẫn chìm dưới nước. *Georgiacetus* có chiều dài hơn 3,6 m và sử dụng hàm răng sắc để bắt động vật thân mềm và cá.

Loài cá voi đầu tiên sở hữu thùy đuôi là những họ hàng gần của *Georgiacetus*. Chúng xuất hiện trên hành tinh cách đây khoảng 38 triệu năm. Thế nhưng, bản thân loài *Georgiacetus* lại không có thùy đuôi, bởi đốt sống đuôi của chúng không phẳng như đốt sống đuôi của những loài cá voi họ hàng.

Theo Mark, rất có thể *Georgiacetus* sử dụng hai chân sau như mái chèo để bơi. Những nghiên cứu trước đây chỉ ra rằng loài cá voi cổ đại này có hông lớn, nghĩa là chúng có chân sau lớn. Nhưng kỳ lạ thay, các nhà khoa học cũng nhận thấy khung xương chậu của chúng không gắn với xương cột sống. Điều đó có nghĩa là cặp chân sau không thể bơi dưới nước hay nâng đỡ cơ thể trên đất liền. Vậy cặp chân sau có vai trò gì trong cuộc sống của cá voi cổ đại?

“Chúng tôi đang đi theo giả thiết rằng cá voi cổ đại lặn hông để bơi, đồng thời di chuyển chân như mái chèo. Vì thế chúng bơi giống như cá voi hiện đại, tức là uốn cơ thể lên và xuống như sóng”, Mark nói.

ĐƯỜNG VÀO CÔI CHẾT

REUTERS ĐƯA TIN CÁC NHÀ KHẢO CỔ HỌC
MEXICO ĐÃ PHÁT HIỆN MỘT MÊ CUNG
GỒM 11 NGÔI ĐỀN BẰNG ĐÁ TRONG NHỮNG
HANG ĐỘNG DƯỚI LÒNG ĐẤT Ở BÁN ĐẢO
YUCATAN CỦA NƯỚC NÀY.



ảnh minh họa

Một số đền thờ ngập dưới nước và chứa xương sọ người. Người Maya cổ đại tin rằng quần thể trên - gồm những hang động chứa đầy nước dẫn đến các căn phòng khô ráo - là cánh cổng mà linh hồn của người chết đi vào thế giới âm phủ, gọi là Xibalba.

Theo Popol Vuh, kinh thánh của người Maya, con đường này chứa đầy trở ngại, như dòng sông bò cạp, máu mủ và những ngôi nhà rải liệm vật vờ trong bóng tối, hoặc tràn ngập những đàn dơi dữ. Popol Vuh còn chỉ rõ linh hồn của người chết sẽ đi theo một con chó thần có thể nhìn thấy trong bóng tối.

Người Maya xây dựng nhiều kim tự tháp và các đền đài tráng lệ tại Trung Mỹ và miền Nam Mexico trước khi bí mật từ bỏ những thành phố của họ vào năm 900 sau Công nguyên. Những nhóm người Maya khác nhau sinh sống tại miền Nam Mexico và miền Bắc Guatemala cũng có những cửa ngõ vào cõi âm riêng biệt, theo như các phát hiện trước đó của giới khảo cổ.

BÍ ẨN HAI XÁC ƯỚP BÀO THAI TRONG LĂNG MỘ VUA TUTANKHAMUN

BỨC MÀN BÍ ẨN VỀ HAI XÁC ƯỚP BÀO THAI
ĐƯỢC TÌM THẤY TRONG LĂNG MỘ VUA
TUTANKHAMUN, MỘT PHARAOKH TRẺ ĐỜI THỨ
18 CỦA AI CẬP, ĐÃ PHẦN NÀO ĐƯỢC HÉ MỞ KHI
CÓ GIẢ THUYẾT CHO RẰNG MỘT TRONG HAI
XÁC ƯỚP ĐÓ LÀ CON GÁI CỦA VỊ PHARAOKH
NÀY KHI CÒN SỐNG.

Hai xác ướp bào thai đầy bí ẩn này được phát
hiện vào năm 1922 khi nhà khảo cổ học người
Anh Howard Carter tiến hành khai quật ngôi mộ của
vua Tutankhamun.

Điều đáng nói là vị Pharaoh Tutankhamun lên ngôi
vua khi chỉ mới 8 hoặc 9 tuổi và cầm quyền chưa được 10
năm. Rất nhiều học giả cho rằng mẹ của hai xác ướp hài
nhi này là Ankhesenamun, người vợ duy nhất được biết



ảnh minh họa

đến của vị vua trẻ tuổi. Ankhesenamun là con gái của Nefertiti - nữ hoàng Ai Cập nổi tiếng bởi sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.

Một trong hai xác ướp (phải) được tìm thấy trong lăng mộ của Pharaoh Tutankhamun cùng với ngọc ngà châu báu.

“Lần đầu tiên sau nhiều năm dày công nghiên cứu chúng tôi tin rằng có thể xác định được gia tộc của vị vua Tutankhamun này”, Zahi Hawass, trưởng nhóm nghiên cứu về thế giới cổ xưa của Ai Cập cho biết.

Tutankhamun, sinh năm 1341 trước Công nguyên và từ trần khi vẫn chưa bước sang tuổi 20, tức là khoảng 10 năm sau khi lên ngôi. Phải nói rằng, cuộc đời cũng như gia tộc của vị vua này cho đến nay vẫn còn là điều bí ẩn đối với các chuyên gia lịch sử. Thân sinh của vua Tutankhamun hiện vẫn chưa hề được xác định.



Nhà nghiên cứu Zahi Hawass (phải) phủ khăn lên hai xác ướp tìm thấy trong lăng mộ của Vua Tutankhamun vào năm 1922

Các nhà khoa học Ai Cập cho biết, hiện đang tiến hành xét nghiệm ADN trên hai mẫu xác ướp bào thai này để kiểm chứng giả thuyết cho rằng một trong hai xác ướp đó là con gái của vị Pharaoh khi còn sống.

Tuy nhiên, vẫn có những giả thuyết khác lại cho rằng, chúng chỉ được đặt trong lăng mộ của ông vua này nhằm tôn vinh vị vua trẻ khi ông qua đời.

Tutankhamun là một trong những xác ướp đầu tiên được xét nghiệm bằng công nghệ tiên tiến vào năm 2005.

LỜI NGUYỄN CỦA "CẬU BÉ KHÓC"

THẢM KỊCH VÀ BẤT HẠNH VẪN TIẾP TỤC
BAO QUANH MỘT BỨC CHÂN DUNG KỲ LẠ
XUẤT HIỆN TRÊN KHẮP NƯỚC ANH VÀ TRÊN
THẾ GIỚI TRONG HƠN 20 NĂM QUA.



Cậu bé khóc (Ảnh: Ourstrangeworld).

Bức tranh do họa sĩ Tây Ban Nha Bruno Amadio vẽ được sản xuất hàng loạt và biết đến với cái tên “Cậu bé khóc”. Nó trở lên rất phổ biến và được nhiều người mua ở Anh trong những năm 80.

Với người xem tranh, đây là một bức tranh khá bình thường, dù có gì đó phảng phất buồn và u ám. Tuy nhiên những người sở hữu bản copy của nó cho biết khi nhìn vào khuôn mặt của “Cậu bé khóc”, họ luôn có cảm giác sợ hãi và đau ốm.

Câu chuyện bắt đầu vào năm 1985 khi các tờ báo ở Anh đưa tin về hàng loạt các vụ cháy nhà bí ẩn. Điều mà những người lính cứu hỏa thấy lạ lùng và không thể giải thích nổi là trong tất cả các vụ cháy, mọi thứ trong nhà đều cháy rụi, chỉ có duy nhất bức tranh “Cậu bé khóc” vẫn không hề bị sứt mẻ tẹo nào.

Rất nhiều người đã gọi cho các tờ báo để khẳng định rằng hỏa hoạn xảy ra sau khi họ mua “Cậu bé khóc” về.

Sự thật về nguồn gốc của bức tranh vẫn còn là điều bí ẩn. Một số nguồn tin cho hay người họa sĩ đã ngược đãi cậu bé trong bức tranh - một em bé mồ côi.

Một số người khác lại nói rằng cha mẹ cậu bé chết trong một trận hỏa hoạn. Cậu bé trở thành kẻ mồ côi và giờ muốn gây ra các vụ hỏa hoạn để trả thù những



*Người ta vẫn đặt câu hỏi về nguồn gốc
sâu xa của bức tranh.*

người khác đã khiến cậu trở thành trẻ mồ côi.

Một số nhà tâm linh học lại lý giải rằng linh hồn của cậu bé bị mắc kẹt bên trong bức tranh, chính vì thế mà nó phải phóng hỏa để được tự do. Nhiều người lại nói rằng họa sĩ đã ký “hợp đồng tội lỗi” với Quỷ

Xa tăng nhằm giúp bán các bức tranh của ông.

Các tờ báo vẫn tiếp tục đưa tin về câu chuyện ma quái này khiến cho dư luận tỏ ra vô cùng sợ hãi. Tháng 10/1985, người ta thông báo tổ chức đốt tất cả các bức tranh “Cậu bé khóc”. Đến cuối tháng 10, đã có hàng nghìn bức tranh bị tiêu hủy dưới sự giám sát của Cục cứu hỏa.

Tuy nhiên, sự việc không chỉ dừng lại ở đây. Rất nhiều người vẫn sở hữu “Cậu bé khóc” và đôi khi người ta vẫn thấy xuất hiện tin tức về các vụ cháy.

Các phương tiện truyền thông cố gắng trấn tĩnh người dân và giải thích rằng thỉnh thoảng bức tranh mới thoát khỏi hỏa hoạn. Một người phụ nữ cho biết cô đã cố đốt bức tranh của mình nhưng mọi nỗ lực đều thất bại.

Có một số quan điểm lại cho rằng bức tranh chẳng hề đem điềm gở tẹo nào. Nó đem lại may mắn cho người xúng đáng. Một người đàn ông kể rằng ông bất ngờ thắng bạc sau khi phục chế được bức tranh đang xuống cấp.

Thậm chí kể cả khi bức tranh được xem là vật đem lại may mắn cho một số người. Hầu hết chủ nhân của “Cậu bé khóc” đều đổ cho bức tranh gây ra ốm đau và rủi ro.

Nhiều bản copy của “Cậu bé khóc” đã xuất hiện bên ngoài nước Anh và người ta không rõ có bao nhiêu người vẫn đang sở hữu bức tranh và những tai họa mà nó gây ra.

KHÁM PHÁ BÍ ẨN ĐÁ "TỰ LỚN"

RUMANI VỐN NỔI TIẾNG LÀ VÙNG ĐẤT CỦA
MA CÀ RỒNG, DƠI QUỶ KHÁT MÁU VÀ CÁC
QUÁI VẬT KHÁC ĐƯỢC HƯ CẤU TRONG CÁC
BỘ PHIM "BOM TẤN" CỦA HOLLYWOOD,
NHƯNG ĐÂY CŨNG LÀ MỘT VÙNG ĐẤT MÀ
THIÊN NHIÊN CÓ NHỮNG BIẾN ĐỔI VÔ
CÙNG THÚ VỊ.



(Ảnh: Environmentalgraffiti).



Kém nổi tiếng hơn rất nhiều so với truyền thuyết Ma cà rồng là những phiến đá kỳ lạ sở hữu một khả năng đặc

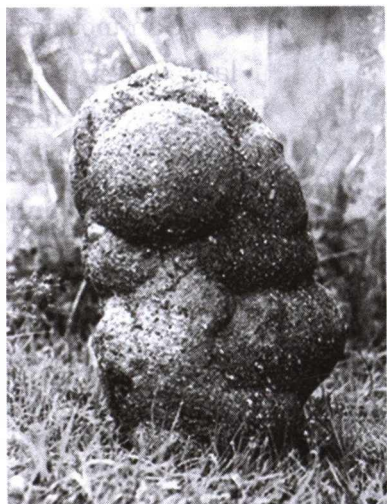
biệt: “tự lớn”. Đây có thể là một đề tài hấp dẫn cho cuốn tiểu thuyết tiếp theo của nhà văn chuyên viết tiểu thuyết viễn tưởng hàng đầu Hollywood Stephen King: những hòn đá sống tấn công một nhóm các nhà khoa học Mỹ, những người đang điều tra nguồn gốc của truyền thuyết Ma cà rồng.

Chúng là những hòn đá có thật và được người dân Rumani biết đến với cái tên Trovants.





Sau mỗi cơn mưa, các phiến đá bắt đầu "dậy thì".





Gần một ngôi làng ở phía Nam miền Trung Rumani, có một số phiến đá với hình thù kỳ quái nằm bất động “thì gan cùng tuế nguyệt”. Tuy nhiên điều kỳ lạ chỉ xảy ra sau mỗi cơn mưa, chẳng lâu sau khi những giọt mưa cuối cùng rơi, các phiến đá bắt đầu “dậy thì”.

Các khối hình nhỏ khác nhau: Bầu dục hoặc sần sùi như những đốm mụn xuất hiện trên mặt của các phiến đá. Rất nhiều người, thậm chí là người dân địa phương, cảm thấy vô cùng thích thú trước hiện tượng kỳ lạ này. Đặc biệt là sau các cơn mưa to, các khối đá bắt đầu “sống dậy”. Người ta gọi chúng là “những phiến đá đang lớn”.

Trovants ở giữa là đá cứng nhưng vỏ của đá do cát cấu tạo lên vì hầu hết các mẫu đá này đều được tìm thấy ở những vùng đất cát. Các nhà địa chất cho rằng



Những hòn đá vẫn không ngừng "lớn lên".

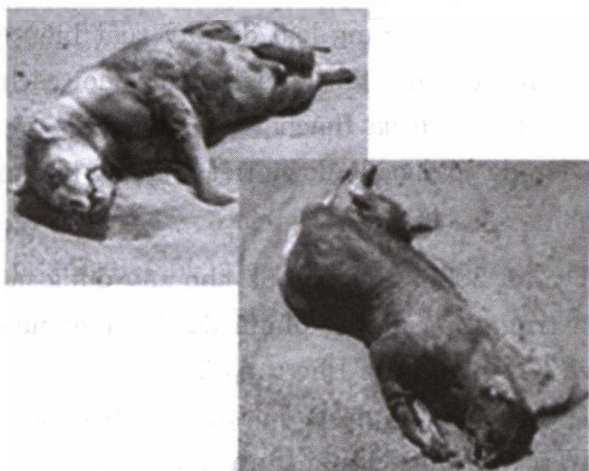
những phiến đá này là kết quả của quá trình thẩm cacbon xảy ra hàng triệu năm trước.

Họ cũng đồng ý rằng loại đá này xuất hiện từ đầu giai đoạn hình thành đá trầm tích hay nói cách khác đây là sự kết hạch sa thạch và hình thù kỳ quái mà những viên đá có được là do sự tiết xi măng không đồng đều.

Vào năm 2006, người ta đã cho xây dựng một bảo tàng để trưng bày những phiến đá đặc biệt này. Bên trong và bên ngoài của Bảo tàng Trovants ở ngôi làng Costesti thuộc vùng Valcea, du khách có thể thấy nhiều hòn đá Trovant với đủ mọi hình thù và kích cỡ từ nhỏ cho tới những hòn cao tới trên 10m.

QUÁI VẬT MONTAUK BÍ ẨN Ở NEW YORK

CẢ NƯỚC MỸ ĐANG BÀN TÁN XÔN XAO
VỀ XÁC CHẾT CỦA MỘT THÚ VẬT BÍ ẨN
ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRÊN BÃI BIỂN NEW
YORK HỒI THÁNG TRƯỚC. CON VẬT HÌNH
THÙ KỲ LẠ, CÓ BIỆT DANH “QUÁI VẬT
MONTAUK”, ĐANG TẠO NÊN MỘT CƠN
SỐT TRONG GIỚI TRUYỀN THÔNG MỸ.



“Quái vật Montauk” có hình thù giống một con chó.



Sinh vật “ngoài hành tinh” đã trở thành tâm điểm chú ý của giới truyền thông Mỹ.

Nó có thể là một con chó... một con gấu trúc, một thí nghiệm hoặc cũng có thể là một trò đùa tinh quái. Chưa ai có câu trả lời chính xác cho “quái vật Montauk”, nhưng có một điều chắc chắn là ai ai cũng bàn tán về nó.

Sáng ngày 30/7, một tờ báo của Mỹ đưa tin một sinh vật bí hiểm đã trôi dạt vào khu vực Montauk, ven biển Long Island của New York. Nó trông gần giống một con chó nhưng không có lông, mình da, răng chắc và có vẻ như có mỏ.



Kể từ khi đó, “quái vật Montauk” đã trở thành chủ đề tranh luận sôi nổi của thế giới blog và được giới truyền thông Mỹ “chăm sóc” rất kỹ. Trong khi đó, các chuyên gia về động vật lại có nhiều ý kiến không thống nhất về thú vật lạ.

Một bức ảnh về “quái vật Montauk” đã xuất hiện trên trang web buôn chuyện nổi tiếng ở New York Gawker hồi đầu tuần này dưới hàng tít “Quái vật chết trôi dạt vào Montauk”. Câu chuyện nhanh chóng được nhiều tờ báo và các kênh truyền hình Mỹ, trong đó có *Fox News* và *CNN*, đưa tin.

Một phụ nữ, người khẳng định đã chụp bức ảnh đầu tiên về con thú lạ trên bãi biển Montauk hôm 12/7, cho biết cô không biết phải gọi nó là con gì.

“Chúng tôi đang tìm một nơi nào đó để ngồi thì nhìn thấy vài người đang xúm vào một cái gì đó”, Jenna Hewitt, 26 tuổi nói. “Chúng tôi bị sốc và hết sức kinh ngạc khi nhìn thấy nó”.

Cộng đồng blogger đã đưa ra các nhận định khác nhau, người thì nói đó là một con chó, người thì bảo là gấu trúc, thậm chí còn có giả thuyết đó là một con rùa biển không mai.

Nhưng giả thuyết đó là một con chó, dựa vào mỗ của nó, có vẻ như được nhiều ủng hộ nhất. Giả thuyết ban đầu là hình ảnh về “quái vật Montauk” có thể chỉ là một trò đùa tinh quái nằm trong một chiến dịch quảng bá cho một kênh hoạt hình mới của Mỹ.

Hiện chưa rõ chuyện gì đã xảy ra với xác chết “quái vật Montauk”. Michael Meehan, bồi bàn tại một nhà hàng gần bờ biển ở Montauk, người cũng khẳng định nhìn thấy con thú hình dáng kỳ quái, cho biết cơ quan kiểm soát động vật đã được điều động tới hiện trường. Nhưng những người khác thì nói xác của nó đã bị đưa đi trước khi họ tới.

“Họ cho biết một người đàn ông nhiều tuổi đã tới và chở nó đi”. Hewitt nói với tạp chí New York.

BÍ MẬT CỦA KIM CƯƠNG

HƠN MỘT TỶ NĂM TRƯỚC, Ở SÂU DƯỚI
LÒNG ĐẤT, SỨC NÓNG KHỦNG KHIẾP
CÙNG VỚI ÁP SUẤT CỰC CAO ĐÃ TÔI
LUYỆN NÊN NHỮNG HẠT KIM CƯƠNG MÀ
NGƯỜI TA KHAI THÁC NGÀY NAY.



ảnh minh họa

Các hạt này theo nham thạch núi lửa dần lên gần bề mặt Trái đất. Sau mỗi trận phun nham thạch như thế, núi lửa để lại một hình trụ bằng đá có hình dáng tựa củ cà rốt gọi là kimberlite, trong ruột của nó nằm đầy kim cương, ngọc hồng lựu cùng vô số các thứ đá quý khác. Chữ “diamond” - kim cương - bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp cổ, “adamas”, có nghĩa là vô song. Người Ấn Độ từng khai thác kim cương và sử dụng trên những biểu tượng tôn giáo cách đây ít nhất 2.500 năm. Người La Mã thuộc thế kỷ thứ nhất cũng đã biết dùng để khắc những đồ trang sức đá chạm.

Trải qua các thời đại, kim cương được coi là vật huyền bí tượng trưng cho quyền uy và sự giàu sang. Vào thế kỷ thứ 16, viên kim cương 109 carat có tên Koh-I-Noor tìm được ở mỏ Kollur, miền nam Ấn Độ, được đánh giá là vật quý báu nhất của toàn bán lục địa Ấn Độ. Nước Anh chiếm được Koh-I-Noor năm 1849 khi hai xứ Lahore và Punjab trở thành thành viên của đế quốc Anh. Viên kim cương này nay đang nằm ở tháp Luân Đôn, chính là viên ngọc nằm ngay giữa vương miện làm riêng cho nữ hoàng Elizabeth vào năm 1937.

Sự phổ biến của kim cương tăng lên ở thế kỷ 19, khi kỹ thuật đánh bóng và cắt đã đạt đến trình độ khá cao. Các nhà kim hoàn bắt đầu những chiến dịch quảng cáo rầm rộ.

Cái quý của kim cương không đơn thuần ở vẻ đẹp mà còn ở độ cứng, độ trơ, khả năng khúc xạ, phản xạ ánh sáng. Bởi thế, nếu ở thời cổ đại, người ta chỉ sử dụng nó làm đồ trang sức thì hiện nay, kim cương còn có mặt trong các thiết bị kỹ thuật ngành cơ khí, điện tử, vũ trụ...

Ở dạng thô, kim cương không đẹp và ít chiết quang, nhưng sau khi được cắt, nó mang một vẻ đẹp riêng không gì sánh nổi. Có vô số cách cắt được nghĩ ra từ xưa đến nay như cắt “tròn”, “bánh mì” (hạt dưa), “vuông”, “trái tim”, “hoa hồng”. Một viên kim cương được cắt tốt khi nhìn từ trên xuống phải có màu trắng. Nếu được cắt không tốt, khi nhìn từ trên cao xuống sẽ thấy màu đen ở chính giữa và đôi khi có một cái bóng ở đỉnh viên.

Quá trình cắt làm tăng giá trị của nó do làm tăng độ trong và tôn lên màu sắc, dù khối lượng giảm hơn 30%. Một cấu trúc tinh thể nguyên chất sẽ làm cho viên kim cương trở thành không màu.

Tuy nhiên, hầu hết những viên kim cương đều không hoàn hảo. Màu sắc có thể tăng hay giảm giá trị của viên đá. Những đốm nhỏ màu vàng sẽ làm giảm giá trị kim cương đi rất nhiều trong khi màu hồng hay xanh dương (như viên kim cương Hope) sẽ làm nó trở nên quý giá hơn.

Tạp chất thường gặp nhất trong kim cương là nitơ. Một phần nhỏ nitơ trong tinh thể kim cương sẽ làm cho nó có màu vàng, thậm chí màu nâu. Trong tiêu chuẩn GIA thì viên kim cương không màu là “D” và vàng là “Z”. Đôi khi người ta còn sử dụng các phương pháp quang học phức tạp để xác định màu. Những viên kim cương có điểm màu thật thấp hay thật cao rất hiếm, và cũng rất đắt tiền. Từ D đến G là những viên không màu, từ H đến J là gần như không màu, K-M là hơi có màu, N-Y là vàng nhạt hay nâu. Tuy nhiên, viên kim cương có màu vàng nhạt Z rất hiếm có và có giá trị rất cao.

Trái với màu vàng và màu nâu, những màu khác khó tìm thấy hơn và có giá trị hơn. Chỉ cần viên kim cương hơi hồng hay xanh lam thì giá trị đã rất cao rồi. Tùy theo mạng tinh thể carbon bị thay thế bằng nguyên tố nào mà kim cương sẽ có màu đỏ. Những màu thường gặp là vàng, hồng, xanh dương, xanh lá cây, đỏ, nâu...

Mặc dù từ năm 1796, nhà hóa học Smithson Tennan đã khám phá ra cấu trúc hóa học của kim cương là những phân tử carbon 4, nối với nhau bằng những liên kết đối xứng hình lập phương. Nhưng mãi cho đến thập niên 50 của thế kỷ 20, người ta mới bắt đầu thử chế tạo kim cương nhân tạo. Ban đầu, các nhà khoa học luyện than chì graphite ở 1.400 độ C, với áp suất cao hơn áp suất không khí 55.000 lần. Kết

quả, họ thu được những viên đá nhỏ không tinh khiết, chỉ có thể dùng chế tạo lưỡi khoan nha khoa và làm lưỡi cửa sắt do độ cứng không cao.

Nhiều nhà khoa học đã bỏ cuộc bởi không lo nổi chi phí cho các thí nghiệm kiểu này. Thế nhưng Linares vẫn theo đuổi và đã thành công. Robert Linares đã phát minh ra kỹ thuật chế tạo kim cương vào năm 1958. Năm 1966, ông khám phá trị số chính xác của hỗn hợp khí và nhiệt độ để có thể tạo những hạt xoàn lớn dưới dạng một tinh thể duy nhất.

Để có sự thẩm định vô tư về phẩm chất thứ đá quý nhân tạo này, Robert Linares mang viên đá 0,38 carat, thành phẩm của mình, đến chỗ Virgil Ghita, chủ tiệm nữ trang uy tín Ghita's ở phố Boston. Ông ta dùng cây nhíp nhỏ kẹp viên đá, nâng lên trước mắt phải và nhìn qua chiếc kính lúp của thợ vàng. Từ từ, ông ta xoay viên đá ngược phía ánh nắng nghiêng của buổi chiều rồi thốt lên: "Tôi không thấy một khiếm khuyết nào cả. Ông lấy ở đâu ra viên đá tuyệt vời này vậy?". Câu nói đó đủ để khẳng định sự thành công của Robert Linares.

Robert Linares thực hiện một quy trình hóa học "lắng đọng khí", thực chất là nén carbon dạng khí trên các hạt giống kim cương để tạo thành những viên kim cương có kích cỡ lớn hơn chục lần, và dùng kim loại molten làm chất xúc tác ở điều kiện nhiệt độ và áp

suất cực cao. Kim cương từ đó mọc lên bên trên hạt giống dưới dạng carbon kết tinh. Sau này, công ty của gia đình Linares (có tên Apollo Diamond, trụ sở tại Boston bang Massachusetts) mỗi tuần cho ra lò khoảng 20 carat kim cương trang sức và các tinh thể kim cương sử dụng cho nghiên cứu chế tạo vi mạch.

Viên kim cương nhân tạo lớn nhất là 15 carat, do Russell Henley, Giám đốc phòng thí nghiệm địa vật lý thuộc Viện Carnegie làm ra. Gần đây, Henley tạo thứ kim cương được cho là rắn nhất. Thoạt đầu, ông cấy “hạt giống” kim cương từ trong phòng thí nghiệm, kế đó mang đặt vào lò có áp suất lẫn nhiệt độ cực kỳ cao làm thay đổi cấu trúc nguyên tử của kim cương. Viên đá quý này trở nên cứng đến mức làm vỡ máy đo độ cứng, dù rằng bộ phận của máy cũng được làm từ kim cương.

Do nhu cầu về kim cương trong các lĩnh vực y khoa, công nghệ thông tin, vũ trụ, máy bay, quân sự... ngày càng lớn nên rất nhiều công ty đang cạnh tranh ráo riết trong sản xuất kim cương nhân tạo. Công ty Gemesis (tại Sarasota, bang Florida) đã phát minh cách chế tạo kim cương màu xanh dương, loại cực hiếm trên thị trường.

NHỮNG BÍ ẨN XUNG QUANH NÚI PHÚ SĨ

TỪNG LÀ MỘT NÚI LỬA PHUN TRÀO LẦN
CUỐI VÀO NĂM 1707, NGỌN NÚI CAO NHẤT
NHẬT BẢN KHÔNG CHỈ NỔI TIẾNG BỞI VẺ
ĐẸP LĂNG MẠN MÀ CÒN THU HÚT DU KHÁCH
BỞI SỰ HOANG SƠ BÍ ẨN VÀ NHỮNG TRUYỀN
THUYẾT XUNG QUANH NÓ.



ảnh minh họa

Ngọn núi nằm bắc qua biên giới quận Shizuoka và Yamanashi, ở phía Tây Tokyo. Nó cũng nằm gần bờ biển Honshu ở Thái Bình Dương. Ba thành phố nhỏ nằm bao quanh là Gotemba (Đông), Fujiyoshida (Bắc) and Fujinomiya (Tây Nam).



Đỉnh núi cân
xứng của Phú Sĩ
được coi là biểu
tượng nổi tiếng
của Nhật Bản,
thường được khắc
họa trong các
tranh ảnh nghệ
thuật.

Ngon núi có độ
cao 3.776 m, cao
nhất Nhật Bản.



Ngày nay nó là địa điểm du lịch nổi tiếng và là nơi đến của rất nhiều người leo núi.



Khu rừng nằm ở dưới chân núi có tên là Aokigahara. Các câu chuyện dân gian đã kể lại rằng khu rừng này bị ma ám, vào thế kỷ 19, các gia đình nghèo khó đã vứt bỏ trẻ con hoặc người già trong khu rừng này.



Khu rừng cũng là nơi nhiều người đến tự sát, khiến các quan chức địa phương phải dựng lên các biển cảnh báo những ai có ý định tự tử hãy suy nghĩ lại.



Do mật độ dày đặc cũng như sự hoang sơ bí ẩn, khu rừng còn hấp dẫn những kẻ ưa phiêu lưu mạo hiểm. Rất nhiều người leo núi đã đánh dấu đường đi của mình bằng cách để lại các cuộn băng dính nhiều màu, khiến người ta lo ngại làm tổn hại đến hệ sinh thái của rừng.

BÍ ẨN VỀ CÁI ĐẦU CỦA DANH HỌA GOYA

TÍNH ĐẾN NĂM 2008, DANH HỌA GOYA ĐÃ
MẤT ĐÚNG 180 NĂM. CUỘC SỐNG CỦA MỘT
CON NGƯỜI TÀI NĂNG NHƯ GOYA HẸN CÓ
NHIỀU ĐIỀU ĐÁNG NÓI, VÀ CÁI CHẾT CỦA
ÔNG CŨNG VẬY...



Danh họa Goya

Cả thế giới vô cùng ngạc nhiên khi biết rằng khi khai quật phần mộ của ông để đưa xác về đất nước Tây Ban Nha, người ta phát hiện ra một cái xác không đầu. Thế là mọi người phải ngược dòng thời gian để tìm hiểu mọi điều liên quan đến cuộc đời nhà danh họa nhằm tìm kiếm bí mật về sự mất tích chiếc đầu của Goya.

Trong những năm tháng cuối đời, nhà danh họa rời bỏ quê hương Tây Ban Nha sang Pháp

Francisco José de Goya y Lucientes chào đời vào ngày 30-3-1746 trong làng Fuendetodos, cách thị xã Zaragoza 30 dặm và thuộc tỉnh Aragon, nước Tây Ban Nha và là người con thứ tư của ông Jose Goya và bà Engracia Lucientes.

Trong cuộc đời cầm cọ, Francisco Goya đã khai thác các chiều sâu âm đậm của tâm hồn con người với cơn giận dữ, với nỗi sợ hãi, với cảnh bất công, cảnh chém giết... mà trước ông, chưa từng có họa sĩ nào đam mê theo đuổi. Các họa phẩm rực rỡ của Francisco Goya là các hình ảnh của lịch sử.

Tuy nhiên, "Maja khỏa thân" và "Maja mặc trang phục" lại là hai kiệt tác trong gia tài tranh của Francisco De Goya. Cả hai bức tranh đều vẽ người đàn bà mà họa sĩ si mê, tôn thờ, là dấu ấn của những tháng ngày hạnh phúc ngắn ngủi với người đàn bà đẹp nhất kinh thành Madrid, nàng Maria Cayettana, còn có tên Nữ Công tước Anber thứ 13.

sinh sống. Năm 1828, ông qua đời và thi thể được chôn cất tại nghĩa trang Chartreuse. Thế nhưng, cuộc khai quật mộ ông vào năm 1888 khiến người ta phải giật mình. Người ta đã đưa về Tây Ban Nha một thân tượng không đầu. Những người có trách nhiệm giải thích rằng một người có tên tuổi như Goya thì khi qua đời, cái đầu sẽ được giao cho một bác sĩ nghiên cứu và có lẽ người ta đã quên trả nó về chỗ cũ.

Lời giải thích này không thuyết phục cho lắm và sự việc dần dần rơi vào quên lãng. Thế nhưng, những nhà nghiên cứu không chịu dừng lại ở đó. Họ đã bỏ ra nhiều thời gian tìm hiểu 4 năm cuối đời của nhà danh họa. Ngày ấy Goya đến sống ở Pháp vì lý do sức khỏe, nhưng trên thực tế, ông rời bỏ Tây Ban Nha vì muốn tránh bầu không khí chính trị nặng nề của chính quyền đương thời. Theo lời một người bạn, Goya đến Pháp trong tình trạng kiệt quệ về sức khỏe. Dù không biết tiếng Pháp và không có người giúp việc nhưng nhà danh họa vẫn yêu đời và rất thân thiện với mọi người. Chẳng bao lâu sau, ông gặp lại người quản gia cũ và người phụ nữ 36 tuổi này giữ một vai trò quan trọng trong những năm cuối đời của ông. Đó chính là bà Leocadia, vợ một người bán đồ kim hoàn gốc Đức, cư ngụ ở Madrid. Có một thời gian bà và Goya gắn bó với nhau và tình cảm ngày càng bộc lộ rõ hơn khi vợ nhà danh họa qua đời.

Đầu năm 1828, Goya bị đột quỵ và liệt nửa người. Sau vài tháng chịu đựng đau đớn, ông lặng lẽ qua đời vào ngày 16/4/1828. Bà Leocadia và con trai ông cùng bạn bè thân hữu đã có mặt bên ông trong những giờ phút cuối cùng. Lễ an táng diễn ra tại nhà thờ Notre-Dame. Sau cái chết của ông, hầu hết tài sản thuộc về con trai ông, riêng Leocadia thì chỉ nhận một khoản trợ cấp nhỏ nhoi và bức tranh nổi tiếng của Goya mang tên “Người đàn bà vắt sữa”. Nghe nói về sau bà phải sống vất vả trong sự thiếu thốn và cầu xin những người quen giúp đỡ về mặt tài chính.

Sự mất đầu của Goya sẽ không ai biết nếu như ngài lãnh sự Tây Ban Nha không đi thăm mộ vợ và xúc động trước nấm mồ không ai chăm sóc của Goya. Khi trở về nhà, ngài lãnh sự đã làm áp lực để nhà nước Tây Ban Nha cấp kinh phí đưa hài cốt nhà danh họa trở về quê hương. Khi tìm hiểu quan tài, người ta thấy rằng không hề có dấu vết khai quật bất hợp pháp nào và họ kết luận Goya đã được mai táng trong tình trạng không đầu.

Giả thiết được mọi người quan tâm là chiếc đầu của Goya bị cắt đi sau khi nhà danh họa vừa qua đời. Còn việc làm này do ai chủ trương và mục đích gì thì vẫn là điều bí ẩn. Người ta nghi ngờ chính bà Leocadia đã tiếp tay cho ai đó cắt đi chiếc đầu của Goya. Năm

1928, nhân kỷ niệm 100 năm ngày mất của Goya người ta phát hiện một bức tranh vẽ vào năm 1849 mang tên “Chiếc sọ của Goya” do một họa sĩ không mấy tên tuổi - Fierros - vẽ. Điều đó cho thấy rằng cái đầu của Goya đã bị lấy đi trước lúc mai táng và được một ai đó bảo quản trong nhiều năm liền.

Phải chăng có một nhà khoa học muốn lưu giữ cái đầu của một họa sĩ tài ba để nghiên cứu, hay một ai đó muốn độc quyền sở hữu chiếc đầu này? Người ta chỉ biết chắc chắn một điều rằng những người biết được bí mật trên đã âm thầm mang nó xuống mồ từ lâu và chiếc đầu của danh họa Goya vĩnh viễn mất dấu.

CÁNH CỬA DẪN TỚI THIÊN ĐƯỜNG

HẦU HẾT CÁC QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI
ĐỀU PHẢN ĐỐI VIỆC CAN THIỆP - DÙ
BẰNG Y HỌC ĐỂ KẾT THÚC CUỘC SỐNG
CỦA MỘT NGƯỜI. VẬY NHƯNG, ĐẰNG SAU
CÁNH CỬA MỘT VĂN PHÒNG MANG TÊN
DIGNITAS TẠI ZURICH (THỤY SĨ) TẤT CẢ
NHỮNG NGƯỜI ĐÃ BƯỚC QUA NÓ SẼ
KHÔNG BAO GIỜ QUAY RA. ĐÓ LÀ CÁNH
CỬA GIÚP HỌ TỪ GIÁ BỆNH TẬT VÀ SỰ
SỐNG ĐỂ SANG THẾ GIỚI BÊN KIA.

Hơn 10 năm qua, trung tâm (TT) Dignitas đã giúp khoảng 600 người mà phần lớn là đàn ông (?) thực hiện ước mơ cuối cùng trong đời: Có một cái chết nhẹ nhàng êm ái thoát khỏi những ngày tháng dài bị bệnh tật và đau đớn hành hạ. Điều đáng nói là hơn 90% khách hàng đến đây từ nhiều nước khác nhau, đứng đầu là người Đức, sau đó là Anh, Pháp, Mỹ thậm chí có cả công dân nước xa xôi như Libăng hay Israel.



ảnh minh họa

Tất cả những khách hàng đến TT Dignitas đều giống nhau ở một điểm: Visa du lịch. Chính vì vậy, thiên hạ đặt tên cho dịch vụ tại nơi đây là “*Du lịch tìm cái chết*”. Những người có hộ chiếu và visa không bình thường ấy hoặc đến Thụy Sĩ một mình hoặc cùng với vài người thân hay bạn bè và khi những người đi cùng đó trở về họ sẽ chỉ là nhúm tro tàn trong chiếc bình nhỏ hoặc an nghỉ ngàn thu dưới đất.

Thụy Sĩ là một trong số ít những quốc gia trên thế giới được phép giúp đỡ người khác “*chết*” hợp pháp.

Bang Oregon (Mỹ), Hà Lan, Bỉ cũng có quy định tương tự. Nhưng những người muốn lìa bỏ cõi trần thích chọn Thụy Sĩ vì đây là nơi duy nhất có quy định “*thoát*” hơn hẳn những địa chỉ còn lại.

Tại đây không quy định bác sĩ và bệnh nhân muốn chết phải có quan hệ mật thiết, cũng không bắt buộc bệnh nhân phải là công dân nước sở tại. Chính những lý do này, đã khiến những người chết tự nguyện tìm đường đến Thụy Sĩ.

Khách hàng của trung tâm này đều là những người mắc bệnh nan y giai đoạn cuối hoặc vô phương cứu chữa. Tuy Dignitas có sự cởi mở với khách hàng, nhưng những người tự nguyện chết được yêu cầu phải có hồ sơ ghi rõ ràng tình trạng bệnh nơi họ điều trị và chữa bệnh cung cấp.

Bên cạnh đó, họ cũng phải khẳng định (trong tình trạng hoàn toàn tỉnh táo) ý muốn được kết thúc cuộc sống, với sự làm chứng của 3 người. Nếu có đủ điều kiện này, họ có thể được chấp nhận là hội viên của Dignitas với lệ phí ghi danh là 100 francs Thụy Sĩ (khoảng 80 USD) và đóng phí hằng năm 50 francs (nếu chưa muốn đi ngay). Dignitas sẽ giữ liên lạc thường xuyên với những người đã đăng ký điện thoại và e-mail để khi có nhu cầu có thể thu xếp “*cuộc hành trình cuối cùng*” cho họ một cách suôn sẻ nhất.

Chi phí cho mỗi ca chết theo nguyện vọng ở Dignitas là 2.000 france. Các khoản khác như đi lại, mai táng do gia đình bệnh nhân tự chi trả. Tất cả bệnh nhân đã đến Dignitas đều không lưu lại lâu. Có người tới buổi sáng và ra đi ngay buổi chiều hoặc cùng lắm là ngày hôm sau. 30 phút trước lúc “lên đường”, bệnh nhân được cho uống một loại thuốc chống nôn.

Người nhà, nếu có nguyện vọng chứng kiến sự ra đi của người thân có thể ở lại bên bệnh nhân. Y tá sẽ mang tới một loại thuốc an thần không màu, có vị đắng và hỏi lại bệnh nhân đã sẵn sàng chưa? Việc uống thuốc hoặc mở van đường truyền cho thuốc chạy vào cơ thể nhất thiết phải do bệnh nhân tự thực hiện và sẽ được camera ghi lại để đảm bảo rằng Dignitas chỉ đóng vai trò trợ giúp mà không can thiệp hay thúc ép họ.

Một chút nước cam là thứ cuối cùng mà y tá ở đây có thể mang tới cho bệnh nhân để giảm vị khó chịu của thuốc. Chỉ sau 5 phút, họ sẽ rơi vào tình trạng hôn mê và tiếp đó tim sẽ ngừng đập. Cái chết đến nhẹ nhàng và không đau đớn. Ngoài thân nhân của người tự nguyện chết còn có đại diện cảnh sát được mời đến làm chứng.

Nhân viên chuyên điều tra cái chết bất thường sẽ kiểm tra mọi giấy tờ, xem xét cuốn băng quay những giây phút cuối cùng của người bệnh, sau đó chúng

thực vào hồ sơ. Phần còn lại được thu xếp theo thỏa thuận giữa người quá cố và Dignitas. Thi hài họ sẽ được giao cho người thân hoặc sẽ được hỏa táng và gửi tro về gia đình.

Trong khi quyền được chết vẫn là chủ đề gây tranh cãi ở hầu hết các quốc gia trên thế giới thì sự tồn tại và hoạt động của tổ chức như Dignitas đương nhiên gây ra những dư luận trái chiều. Những người ủng hộ cái gọi là “*chết nhân đạo*” bày tỏ sự biết ơn vì đã giúp họ thoát khỏi đau đớn, tuyệt vọng. Nhưng những lời chỉ trích mà Dignitas phải đối mặt cũng không ít.

Chính phần đông người Thụy Sĩ cũng không cảm thấy tự hào khi đất nước mình được chọn làm “*cánh cửa cuối cùng*” giải thoát cho nhiều bệnh nhân. Họ không muốn một ngày nào đó, “*du lịch tự sát*” sẽ trở thành một trương hiệu được đặt bên cạnh đồng hồ, nhà băng hay các trung tâm du lịch của Thụy Sĩ.

CUỐN SÁCH CỔ BÍ ẨN

TỪ ĐẦU THẾ KỶ XX, NHỮNG NHÀ THÔNG THÁI VẪN CHƯA “PHIÊN DỊCH” ĐƯỢC BẢN “MẬT MÃ VOYNICH” MÀ HỌ CHO LÀ CÓ TỪ THỜI TRUNG CỔ. NGAY CẢ CÁC CHUYÊN GIA VỀ MẬT MÃ CHO ĐẾN NAY CŨNG BÓ TAY. NHÌN BÊN NGOÀI, QUYỂN SÁCH CHẴNG CÓ GÌ ĐẶC BIỆT. KHÔNG CÓ NHAN ĐỀ VÀ CŨNG CHẴNG CÓ TÊN TÁC GIẢ, CÁI BÌA KHÔNG TRANG TRÍ, HÉO ÚA VÌ THỜI GIAN, CHỈ ĐƯỢC KẾT LẠI BẰNG DÂY DA.

Nhìn bên ngoài, quyển sách chẳng có gì đặc biệt. Không có nhan đề và cũng chẳng có tên tác giả, cái bìa không trang trí, héo úa vì thời gian, được kết lại bằng dây da. Năm 1912, tại thư viện của biệt thự Mondragone, một trường học dòng Jésuite gần Rome, viên quản thư Wilfrid Voynich nhận ra quyển sách giữa chồng bản thảo mà các thầy tu định bán cho ông để có tiền trùng tu lại ngôi trường.



Một trang trong cuốn sách (Ảnh: Sulinet.hu)

Ngay từ các trang đầu tiên, một thế giới cây cỏ lạ kỳ gọi ông nhớ đến những quyển dược điển cổ nói về các dược tính của thảo mộc. Nhưng khi nhìn kỹ thì ông chẳng nhận ra loại cây nào cả. Những bộ rễ to tướng làm biến dạng cây cối, các vòm lá cuốn vào nhau tựa hồ như một tay làm vườn ranh ma nào đấy đã thử nghiệm ghép cây hay gây đột biến trước thời đại.

Voynich cũng tìm thấy một chương nói về thiên văn - chiêm tinh - vũ trụ học với các vũ trụ tinh tú, Mặt trời

và Mặt trăng, một mặt Hoàng đạo khá lạ lùng, những nàng tiên với cái bụng to và gương mặt vô hồn tắm trong các hồ nước xanh được nối với nhau bằng những cái ống tựa như sự sắp xếp bên trong cơ thể một sinh vật...

Bản văn cũng chẳng giúp được gì: Nó được viết bằng mực nâu theo một thứ ngôn ngữ lạ. Có vẻ như bản văn được viết từ trái sang phải và từ trên xuống dưới. Có những chữ giống như mẫu tự Latinh, có chữ lại giống chữ số Ả-rập và các ký hiệu lạ. Có những khoảng trống nhưng không hề có dấu ngắt. Wilfrid Voynich tin rằng đây là một bản mật mã và ông đã

mua nó, hy vọng sẽ biến nó thành vàng.



Một trang trong cuốn sách (Ảnh: Sulinet.hu)

Ông dự tính như thế là dựa vào một lá thư viết bằng tiếng Latinh từ năm 1666 đính kèm theo bản văn. Tác giả là một người tên Johannes Marcus Marci, đã gửi bản văn cho

Athanasius Kircher, một thầy tu dòng Tên, người đã từng giải mã các bản văn tượng hình của Ai Cập. Có thể đây là người lý tưởng để “*phá vỡ*” mật mã sử dụng trong bản văn mà Marci cho là nó thuộc về Hoàng đế Đức Rodolphe II và cũng có thể do Roger Bacon (thầy tu dòng Francisco) thảo ra. Ông này là một trong các nhân vật khoa học tầm cỡ của thời Trung cổ.

Có quá nhiều cái “*có thể*”, nhưng Voynich không có được tính chặt chẽ của một sử gia. Và dường như ông tin chắc rằng Bacon chính là tác giả của bản văn bởi vì thầy tu người Anh này có đủ lý do và phương tiện để mã hóa. Ông là người ủng hộ phương pháp thực nghiệm khoa học và bài xích chủ nghĩa kinh viện, đã từng bị giam trong 25 năm vì tư tưởng của mình, và Voynich tin rằng Bacon đã sử dụng mật mã cho tác phẩm cuối cùng của mình mà chỉ mình ông hiểu được.

Tuy nhiên, giả thuyết Bacon dù rất hấp dẫn nhưng vẫn chỉ là giả thuyết. Voynich cần phải có một sự xác nhận khách quan. Mà có bằng chứng nào tốt hơn là bản giải mã chứ? Năm 1914, Voynich chuyển sang cư ngụ tại New York và cho photo bản văn cổ đó thành nhiều bản để gửi cho các nhà thông thái. Thật lạ lùng là những cố gắng giải mã tiếp theo đó chỉ càng làm u ám hơn màn bí ẩn bao quanh bản văn cổ.



Trang viết về cơ quan sinh dục (Ảnh: Sulinet.hu)

Năm 1919, đến lượt Giáo sư triết học William Romaine Newbold ở Đại học Pennsylvania nhận được bản copy của 3 trang bản văn. Trang cuối cùng chỉ có 2 dòng rưỡi nhưng lại rất đặc biệt vì một phần được viết theo “mẫu tự Voynich”, một phần giống như mẫu tự Latinh. Vốn chẳng có mấy kinh nghiệm trong việc giải mã nên Newbold ngỡ rằng đã nắm được chìa khóa và lao vào một cuộc phiêu lưu trí tuệ mệt phờ. Vị giáo sư này cũng tin rằng bản văn là của Bacon và thầy tu này

đã đưa vào đây rất nhiều phương pháp mã hóa. Thế là ông soạn ra một hệ thống giải mã cực kỳ phức tạp và sau 1 năm miệt mài, Newbold đã điện thoại cho Voynich để thông báo kết quả: tác giả bản văn đúng là Roger Bacon và bản văn đó đã làm một cuộc cách mạng trong lịch sử khoa học. Theo Newbold, Bacon đã chế ra được chiếc kính viễn vọng đầu tiên - đi trước Galilée và Newton nhiều thế kỷ - và đã quan sát được thiên hà Andromède. Hơn nữa, Bacon cũng đã chế được kính hiển vi.

Bản văn còn cho thấy các nghiên cứu về cơ quan sinh dục, bởi vì nhiều hình minh họa bí ẩn không gì khác hơn là các hình vẽ buồng trứng, tinh trùng và cấu trúc bên trong của tinh hoàn... Phấn khởi vì những kết quả phi thường đó, Voynich ước tính giá trị của bản văn cổ khoảng 160.000USD. Nhưng Newbold qua đời vào năm 1926 và Voynich vào năm 1930, cả hai vẫn còn tin tưởng vào giả thuyết tác giả là Bacon.

Vào năm 1931, Giáo sư John Manly ở Đại học Chicago chứng minh rằng kỹ thuật của Newbold hoàn toàn tùy thuộc vào cách suy diễn chủ quan nên người ta có thể thu được kết quả mà người ta muốn. Nói rõ hơn là Newbold đã đọc được trong bản văn của Voynich những gì mà ông ta mong muốn thấy.

Qua năm tháng, nhiều tay giải mã nghiệp dư khác cũng cố thử vận may. Vào năm 1945, Leonell Strong

đưa ra nhận xét rằng tác giả là một người Anh ở thế kỷ XVI, tên là Anthony Ascham, và ông này mô tả một ca sinh nở, đồng thời đưa ra một phương thuốc ngừa thai trích từ cây cỏ. Năm 1978, John Stojko quả quyết rằng bản văn đó là bản sao của nhiều lá thư viết bằng tiếng Ukraina cổ nói về một cuộc nội chiến hay xung đột tại Ukraina. Đến năm 1987, Leo Levitov lại cho rằng bản văn mô tả một nghi lễ của người Cathare.

Từ vài thập niên qua, giả thuyết Bacon đã bị bác bỏ vì tự dạng và cách minh họa cho thấy rằng bản văn đã được viết trong khoảng giữa năm 1450 và 1600, rất lâu sau khi thầy tu người Anh đó qua đời. Thế thì ai là tác giả? Bí ẩn, câu hỏi vẫn chưa có lời đáp.

Sau khi Wilfrid Voynich qua đời, bà vợ Ethel thừa hưởng bản văn cổ nhưng vẫn không bán được theo giá mà chồng bà mong muốn. Trong suốt 30 năm, bản văn đó đã nằm im trong một tủ sắt ngân hàng. Khi Ethel mất năm 1960, cô thư ký của Wilfrid đã bán bản văn đó cho một nhà buôn ở New York là Hans Kraus với giá 24.500USD. Ông này cũng không tìm được người mua nên đến năm 1969 ông đã tặng bản văn cho thư viện của Đại học Yale.

Hiện nay, nó vẫn còn được lưu trữ tại đây với ký hiệu MS 408, bản thảo Voynich bí ẩn nhất thế giới.

CÔ GÁI "NGƯỜI RỪNG" Vẫn còn bí ẩn

CHO DÙ CÒN RẤT NHIỀU BÍ ẨN VỀ "CÔ GÁI 18 NĂM LẠC Ở RỪNG" RƠ CHĂM H'PNHIÊNG CHƯA THỂ GIẢI THÍCH, NHƯNG SỰ CÓ MẶT CỦA CHUYÊN GIA TÂM LÝ HỌC DANH TIẾNG NGƯỜI TÂY BAN NHA, GIÁO SƯ HECTOR RIFA, ĐÃ GIẢI MÃ PHẦN NÀO NHỮNG NGHI VẤN XOAY QUANH SỰ KIỆN HI HỮU NÀY.



*Rơ Chăm
H'Pnhiêng đã
hòa nhập tốt hơn*

Có mặt tại làng Xom, tỉnh Rattanakiri và tiếp xúc “cô gái người rừng” từ 23-1, giáo sư Rifa, thuộc ĐH Oviedo và là chuyên gia thuộc Tổ chức Các nhà tâm lý học không biên giới (Tây Ban Nha), khẳng định chắc chắn: “Rơ Chăm H’Pnhiêng không hề bị bệnh tâm thần” như nhiều người nghi ngờ. Trước đó, người dân trong vùng đặt câu hỏi: Liệu Rơ Chăm H’Pnhiêng có phải là “người rừng” thật sự, hay chỉ là một bệnh nhân tâm thần và mới lạc vào rừng thời gian gần đây?

Nghi vấn được đưa ra khi người ta không giải thích nổi tại sao một đứa trẻ có thể sống sót từng ấy năm trong rừng thẳm đầy hổ báo và các động vật nguy hiểm khác. Từ *The Age*, một nhật báo xuất bản ở Melbourne (Úc), ngày 23-1 cũng có bài đặt vấn đề “nghi ngờ nhân thân “người rừng” Campuchia”.

Bài báo nêu: Ở những nước nghèo, một số người bị bệnh tâm thần thường bị đem giấu thay vì được chữa trị. Đồng thời, theo họ, người lạc trong rừng khó có thể có bàn tay, bàn chân mềm mại, móng tay và móng chân gọn ghẽ như Rơ Chăm H’Pnhiêng. Một số người nhận định vết sẹo quanh cổ tay cô chẳng phải là vết dao cứa, mà là hậu quả của việc bị trói lâu ngày.

Dù khẳng định Rơ Chăm H’Pnhiêng không bị bệnh tâm thần, nhưng bác sĩ Rifa cũng thừa nhận cô vẫn là

một bí ẩn lớn, và chỉ có xét nghiệm ADN mới có thể khẳng định liệu cô có phải là con của gia đình ông Ksor Lu hay không. Ông Ksor Lu cũng cho biết sẵn sàng thực hiện xét nghiệm ADN để chứng minh Rơ Chăm H'Pnhiêng chính là con gái ruột bị mất tích của ông.

Theo ông Ksor Lu, “người rừng” chính là con gái của ông, Rơ Chăm H'Pnhiêng, đi lạc năm 8 tuổi. Gia đình Ksor Lu là người dân tộc Jơ Rai, gốc ở xã biên giới Ia Dom, huyện Đức Cơ (Gia Lai). Hiện nay vợ chồng Ksor Lu sống ở huyện Oađao, tỉnh Rattanakiri (Campuchia), cách Đức Cơ 80km.

Hiện tại, theo ông Rifa, Rơ Chăm H'Pnhiêng “đã cảm thấy thoải mái, vui vẻ và hòa nhập hơn với gia đình”, không còn biểu hiện của sự sợ hãi. Cô ăn uống tốt và ngủ ngon, thậm chí có thể sử dụng được muỗng để ăn và không có ý định chạy trốn. Hơn nữa, cô bắt đầu có cố gắng giao tiếp với mọi người thông qua tiếp xúc bằng ánh mắt, và đã cố gắng “nói một số từ”, chỉ có điều không ai hiểu được. “Đây là sự tiến bộ dù chậm” - ông Rifa cho biết.

Hiện ông Rifa đã rời làng Xom và đến thủ đô Phnom Penh. Tuy nhiên, ông cho biết sẽ trở lại để nghiên cứu và đánh giá thêm về trường hợp của Rơ Chăm H'Pnhiêng, khi cô có sự hòa nhập tốt hơn.

BÍ ẨN CỦA HIỆN TƯỢNG "NGƯỜI THÉP"

CÁC "SIÊU NHÂN" ĐÂM DAO NHỌN VÀO
NGƯỜI HAY DÙNG TAY MÓC MẮT MÀ
KHÔNG BIẾT ĐAU THỰC RA ĐÃ MẮC PHẢI
MỘT CĂN BỆNH HIẾM GẶP. SỰ ĐỘT BIẾN
Ở MỘT GENE ĐÃ KHIẾN HỌ KHÔNG THỂ
CẢM NHẬN ĐAU ĐỚN.



ảnh minh họa

Những người bình thường sẽ phải lắc đầu lè lưỡi khi chứng kiến những màn biểu diễn đâm dao nhọn vào người, dùng dây thép xuyên qua cơ thể, lấy tay móc mắt. “Diễn viên” tự nhận mình là những “người thép” không bao giờ biết đau đớn.

“Tôi có sức mạnh siêu nhiên” - đó là lời giải thích của cô Megan người Pakistan sau khi thực hiện màn trình diễn kinh dị. Dù bị những chiếc gậy bóng chày đập thoải mái vào người, cô không hề cảm thấy đau đớn.

Tại khu vực phía Bắc Pakistan có nhiều “người thép” giống như Megan. Họ có thể xuyên dao qua lưỡi, dùng kim nhọn đâm suốt cánh tay, đóng đinh vào lưng hay rảo bước trên than hồng mà không có cảm giác gì. Họ thường lang thang biểu diễn để kiếm sống trên phố hay tham gia những show truyền hình giải trí.

Các nhà nghiên cứu đã vào cuộc để giải mã hiện tượng “người thép” và phát hiện ở khu vực Bắc Pakistan có 6 người sở hữu khả năng đặc biệt đó. Họ là những người mất cảm giác đau. Tìm hiểu kỹ 6 “người thép”, các nhà khoa học phát hiện họ có nhiều vết thương ở miệng, lưỡi, có người mất hẳn 1/3 lưỡi. Nguyên nhân là họ tự cắn nhầm từ khi còn nhỏ vì cơ thể không có khả năng cảnh báo cơn đau. Thậm chí có một cậu bé 14 tuổi đã chết vì nhảy qua cửa sổ do mắc bệnh mất cảm giác đau bẩm sinh.

PHÁT HIỆN GENE CÂY BỆNH

Đau là phản ứng của cơ thể trước một kích thích. Kích thích được dây thần kinh ngoại vi tiếp nhận, truyền vào tủy sống rồi đưa lên một bộ phận của não bộ, nơi mà cảm giác đau được phát hiện. Sau đó, bộ phận này lại chuyển tín hiệu tới vùng não chịu trách nhiệm về cảm giác thể chất, cảm giác xúc động và sự suy tư. Não sẽ đưa ra biện pháp đối phó, thích nghi, tiết ra những hóa chất làm dịu cơn đau hoặc báo động sự nguy hiểm.

Con người có phản ứng khác nhau với sự đau. Có người đau nhiều, người đau ít. Cường độ cảm giác đau cũng thay đổi tùy theo nhiều yếu tố (như tâm trạng, thái độ đối với đau; kỷ niệm đau trong quá khứ; trình độ học vấn và giai tầng trong xã hội, tuổi tác và giới tính).

Kiểm tra trên 6 “người thép” ở Pakistan, các nhà khoa học phát hiện nguyên nhân chính gây ra bệnh là do đột biến của một gen có tên là SCN9A, khiến các tế bào thần kinh không thể truyền tín hiệu thông báo tới bộ não về cơn đau thể chất. Hiện trên thế giới có khoảng vài trăm người mắc căn bệnh được gọi là mất cảm giác đau bẩm sinh này. Bệnh nhân thường hay ốm nhẹ, thiếu năng trí tuệ nhẹ.

Paola Sandroni, một chuyên gia về thần kinh học ở Minnesota, (Pakistan) đang theo dõi một bệnh nhân

mắc chứng trên. Ông cho biết, bệnh nhân này gặp phải những phiền phức đôi khi nguy hiểm đến tính mạng vì không có cảm giác cảnh báo những cơn đau. Có lần người này cầm tay vào dây điện mà không hề biết rằng tay mình đang cháy sém. Ông cho rằng các “người thép”, do không có cảm giác đau nên không học được kinh nghiệm để tránh tai nạn cho bản thân.

Trong thực tế, nếu bạn bắt gặp những cảnh biểu diễn kinh dị của “người thép”, không hẳn đó là người mắc căn bệnh hiếm gặp trên. Họ có thể là các nhà ảo thuật, hoặc tham gia khổ luyện một số dòng võ thuật kỳ bí nào đó.

BÍ ẨN NGƯỜI NHỎ NHẤT THẾ GIỚI

ĐÃ ĐƯỢC 3 TUỔI RỒI, NHƯNG KENADIE
JOURDIN - BROMLEY CHỈ CAO 69 CM VÀ NẶNG
KHOẢNG 4,5 KG, HẾT NHƯ ĐỨA TRẺ SƠ SINH 1
THÁNG TUỔI. KENADIE LÀ MỘT NGƯỜI Lùn
TỪ TRONG TRỨNG NƯỚC, THUẬT NGỮ Y HỌC
LÀ PRIMORDIAL DWARF.



Kenadie Jourdin - Bromley. Ảnh: ANTG.

Bác sĩ Charles Scott, một trong những chuyên gia giỏi nhất thế giới về bệnh lùn, đồng Giám đốc Chương trình Dị sản xương (Skeletal Dysplasia) tại Bệnh viện Nhi đồng Alfred I. DuPont (Mỹ), cho biết chứng bệnh lùn từ trong trứng nước của Kenadie hết sức hiếm thấy, chỉ có khoảng 125 người như vậy tại Mỹ và Canada. Người lùn từ trong trứng nước, không như các dạng người lùn khác, có kích thước bình thường, nhưng sự tăng trưởng lại bị trì trệ ngay từ lúc thụ thai.

Kenadie chỉ nặng đúng 1,1 kg khi chào đời. Mẹ của Kenadie, bà Brianne Jourdin-Bromley, nhớ lại: “Hồi sinh con bé, tôi chỉ muốn nghe nó khóc để biết chắc nó có thể sống hay không. Cuối cùng, Kenadie cũng sống, và mọi người nghe nó khóc như tiếng con mèo nhỏ kêu thật dễ thương”.

Kenadie có thể hình quá nhỏ đến nỗi các y tá gọi nó là “cô bé ngón cái” (Thumbelina). Các bác sĩ thú nhận chưa bao giờ họ nhìn thấy thai nhi nhỏ đến như vậy, thậm chí họ nghĩ việc chẩn đoán mẹ nó có thai là không chính xác, và trên thực tế, chẳng ai tin con bé có thể tồn tại. Thế nhưng, Kenadie vẫn sống.

Nhớ lại lúc mới sinh con bé, ông bố Court Bromley của nó tự hào nói: “Không ai trong chúng tôi có thể tin vào mắt mình nữa. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một sinh

thể hết sức khó tin nhưng được tạo hóa ban cho hình hài tốt đẹp như thế”. Nó nhỏ đến mức Brianne và Court nghĩ rằng cả hai người đều có gene khiếm khuyết, khiến cho một đứa bé nhỏ tí tẹo như Kenadie chào đời trong gia đình họ.

Bác sĩ Charles Scott nói thêm: “Cách duy nhất nhận biết những khiếm khuyết di truyền này là sau khi hai vợ chồng họ có một đứa con như vậy. Chúng tôi không biết vì sao có khiếm khuyết về di truyền đó. Không thể cải thiện hay thay đổi tình trạng ấy, đó chỉ là may rủi”.

Kenadie đã trải qua cái gọi là sự trì trệ phát triển ngay từ trong giai đoạn đầu thụ thai, và sẽ đối mặt nhiều với các nguy cơ về sức khỏe. Xương của người lùn từ trong trứng nước rất mỏng manh và rất dễ rạn vỡ. Thứ đến là nguy cơ vẹo cột sống và cuối cùng là những vấn đề về tim. Nhưng có lẽ không gì nguy hiểm cho Kenadie hơn chứng phình động mạch, bất kỳ lúc nào cũng có khả năng vỡ ra và Kenadie có thể chết.

Không chỉ có một Kenadie trong thế giới người lùn. Ở tuổi 25, Riley là một trong những người lùn từ trong trứng nước cao tuổi nhất. Giống như Kenadie, Riley cũng trải qua những trì hoãn tăng trưởng ngay từ lúc thụ thai, và chị không biết nói trước 3 tuổi. Riley từng trải qua nhiều thử thách gian khổ mà sắp

tới Kenadie sẽ phải đổi mặt: Nhận thức đầu tiên rằng mình là con người quá khác biệt và nhỏ nhất so với đồng loại, và luôn phải chịu sự soi mói và phản ứng khác thường từ xã hội.

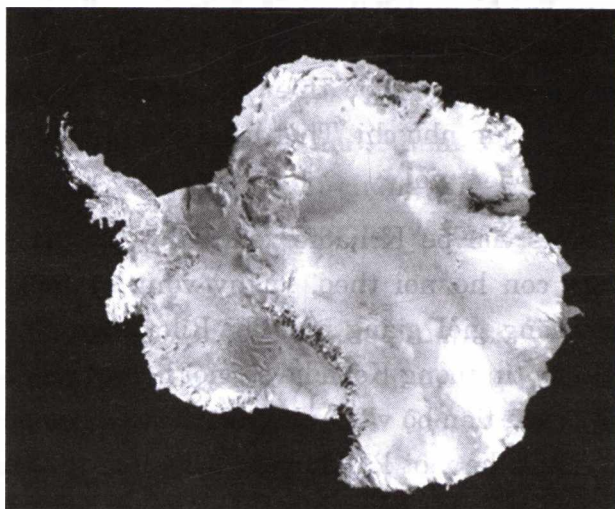
Còn hiện tại, nỗi khổ tâm lớn nhất đối với Riley là tìm trang phục để mặc: Chẳng có thứ nào vừa vặn với người phụ nữ 25 tuổi này, vì đồ em bé không có kiểu này nọ để chưng diện, trong khi đồ người lớn thì Riley chỉ cần một cánh tay áo. Với chiều cao khiêm tốn 1 m, nhưng người phụ nữ lùn từ trong trứng nước này lại rất thích đi mua sắm trong các cửa hiệu dành cho thiếu nhi.

Vốn bản tính tự chủ từ thuở nhỏ, chị không thích lệ thuộc vào bất kỳ ai. Hiện chị đang kinh doanh hàng mỹ phẩm Mary Kay cùng với mẹ và biết lái xe hơi. Tất nhiên, chiếc xe ấy được thiết kế đặc biệt dành cho những người lùn như chị. Thật bất ngờ khi biết chị còn là một sinh viên giỏi.

Cha mẹ của bé Kenadie xem Riley là tấm gương sáng cho con họ noi theo, và hy vọng có một ngày Kenadie cũng giỏi giang như chị Riley vậy. Về phần mình, Riley tin tưởng Kenadie sẽ giỏi hơn cả chị, bởi xã hội ngày càng tiến bộ và dành nhiều ưu tiên cho phụ nữ. Chị cho Kenadie một lời khuyên: “Hãy làm theo những gì trái tim em mách bảo... bất cứ thứ gì, và quyết không để cho sự tự ti chìm chết cuộc đời em”.

MƯỜI BÍ ẨN CHÂU NAM CỰC

ĐƯỢC PHÁT HIỆN VÀO NHỮNG NĂM ĐẦU
CỦA THẾ KỈ 19, NAM CỰC CHO ĐẾN NAY
VẪN LÀ MỘT CHỖ HỒNG HOANG, CHỨA
Đựng NHIỀU BÍ ẨN KHOA HỌC CHƯA KHÁM
PHÁ. CHÍNH VÌ THẾ CÓ LẼ ÍT NGƯỜI BIẾT
RẰNG CHÂU LỤC NÀY ĐANG NẮM GIỮ TỚI
MƯỜI KỈ LỤC THẾ GIỚI!



Lục địa Nam Cực được ghép từ ảnh chụp vệ tinh



Hình ảnh về các núi băng ở châu Nam Cực

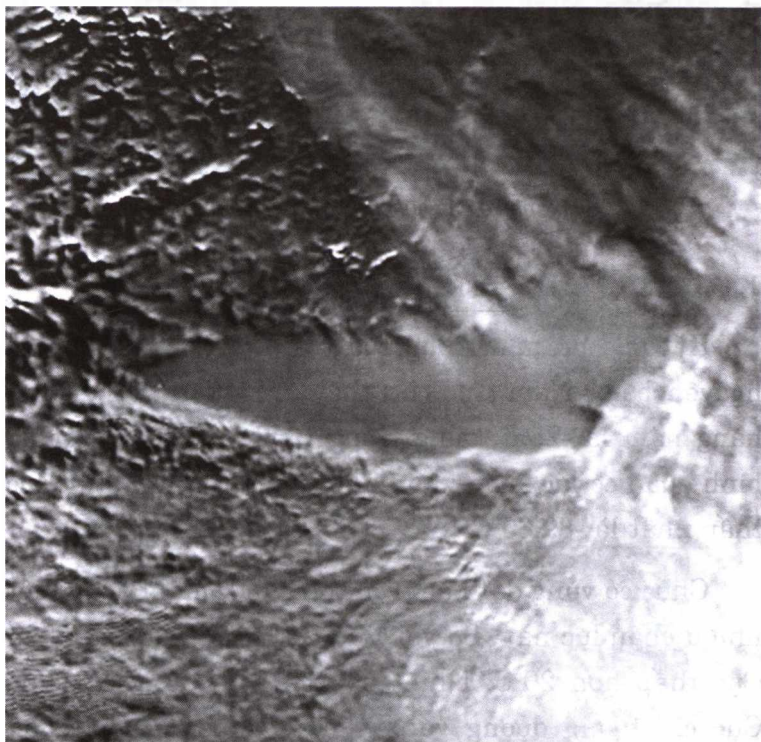
1. CHÂU LỤC LẠNH NHẤT

Kết quả đo năm 1983 của trạm phía Đông tại cao nguyên băng Nam Cực cho thấy: Nhiệt độ trung bình hàng năm là -28°C , vùng trung tâm châu lục nhiệt độ bình quân có lúc xuống tới -40°C đến -60°C , nhiệt độ lúc thấp nhất là $-89,60^{\circ}\text{C}$.

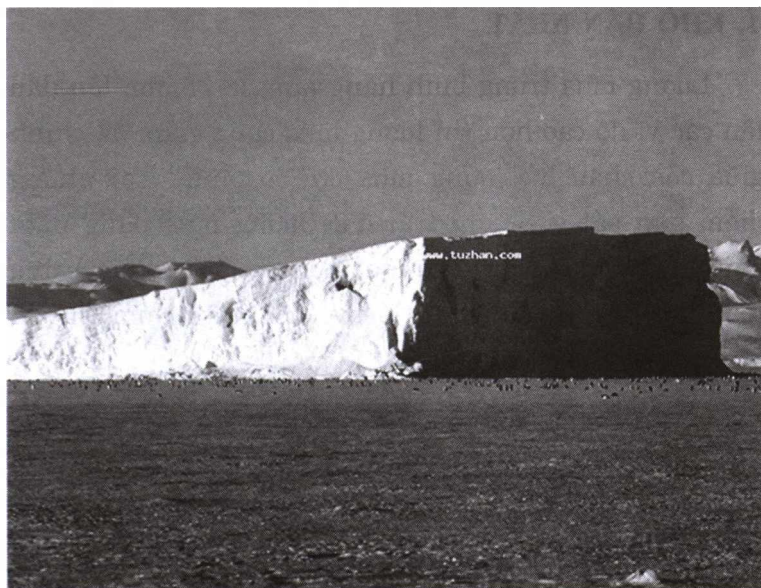
Chưa có vùng đất nào trên thế giới lạnh khắc nghiệt như ở châu lục này. So với Bắc Cực, nhiệt độ của Nam Cực thấp hơn 20°C . Nhiệt độ vào mùa đông của Bắc Cực chỉ tương đương với nhiệt độ mùa hè của châu Nam Cực. Châu lục này thực sự xứng đáng với vị trí số một về cái lạnh.

2. BÃO TUYẾT MẠNH NHẤT

Ven biển Nam Cực, tốc độ gió bình quân đạt 17-18m/s, đôi lúc tốc độ tăng lên tới 40-50 m/s. Tốc độ gió tối đa nơi đây là 100m/s. Vì thế, châu Nam Cực được coi là “cực gió của thế giới”. Gió nơi đây còn được mệnh danh là “gió sát thủ”.



Bão tuyết ở châu Nam Cực



Khối băng Nam Cực

3. LƯỢNG BĂNG TUYẾT NHIỀU NHẤT

— Diện tích bề mặt của Châu Nam Cực vào khoảng 1,4 triệu km^2 , chiếm 1/10 diện tích lục địa toàn thế giới. Khối lượng băng của Nam Cực tính cả phần lục địa chính và các đảo nhỏ ước tính vào khoảng $24 \times 10^6 \text{ km}^3$, chiếm tới khoảng 95% lượng băng toàn thế giới.

Nếu như toàn bộ chúng bị tan chảy, mặt nước biển trên hành tinh của chúng ta sẽ tăng lên 60m và khoảng 2,2 triệu km^2 diện tích đất liền sẽ bị nhấn chìm.

4. KHÔ HẠN NHẤT

Lượng mưa trung bình hàng năm là 55mm, lên dần lên các vĩ độ cao hơn thì lượng mưa càng giảm đi, chính giữa của châu lục lượng mưa chỉ có 5mm. Tại những điểm gần sát cực nam trái đất, lượng mưa hàng năm gần như bằng 0. So với sa mạc Sahara (châu Phi), lượng mưa nơi đây còn ít hơn. Có thể nói châu Nam Cực là khu vực khô hạn nhất trên thế giới.

Nguyên nhân chủ yếu là vì một khối băng khổng lồ đã được hình thành sau khi băng tuyết rơi xuống bồi đắp lâu ngày trên châu lục này. Thêm vào đó, khí hậu ở đây rất lạnh lại ít được mặt trời chiếu sáng nên lượng băng bị tích tụ hàng năm lớn hơn rất nhiều so với lượng băng tan chảy, từ đó hình thành nên “sa mạc trắng” vô cùng khô hạn.



Châu Nam Cực - một sa mạc trắng



Núi băng Nam Cực vào buổi sáng

5. ĐỘ CAO TRUNG BÌNH SO VỚI MỰC NƯỚC BIỂN LỚN NHẤT

Chúng ta đều biết rằng, độ cao trung bình so với mực nước biển của năm khu vực tiêu biểu trên thế giới lần lượt là: Châu Á 950m, Bắc Mỹ 700m, châu Phi 650m, Nam Mỹ 600m, châu Âu 300m, thế nhưng, con số này của Nam Cực lại là 2350m. Sở dĩ như vậy là vì Nam Cực có dải băng rất dày và lớn. Độ dày bình quân của dải băng này là 2200m, có nơi tới 4800m, khiến cho độ cao trung bình của châu Nam Cực so với mặt nước biển đứng số một thế giới.

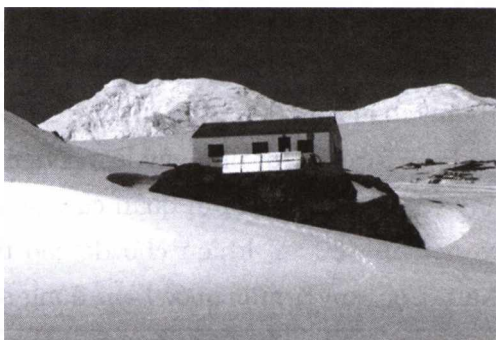
Châu Á	Bắc Mỹ	Châu Phi	Nam Mỹ	Châu Âu	Nam Cực
950	700	650	600	300	2350

6. CHÂU LỤC HOANG SƠ VÀ VẮNG VÊ NHẤT THẾ GIỚI

- Cho tới nay, Nam Cực là châu lục duy nhất trên thế giới chưa có cư dân sinh sống. Chỉ có một số chuyên gia khoa thuộc các quốc gia khác nhau tới đây làm việc trong những khoảng thời gian ngắn. Số người này mỗi năm chỉ có khoảng 2000 người.

Bốn phía là nước biển, hoàn cảnh khí hậu vô cùng khắc nghiệt và lạnh giá khiến cho các loài sinh vật nơi đây trở nên khan hiếm. Thực vật chỉ có những loài bậc thấp như rêu, địa y hay một số loài động vật như chim cánh cụt, hải cẩu... thích ứng được trong môi trường tự nhiên và hệ sinh thái khắc nghiệt này.

Có giả thiết cho rằng châu Nam Cực đã từng có người ở. Họ dựa theo bằng chứng về một bản đồ được lập bởi đô đốc Piri Reis (thuộc hạm đội của đế chế Ottoman) vẽ và mô tả về châu này vào thế kỷ 16. Tuy nhiên cho đến nay, nhân loại vẫn chưa chọn vùng đất lạnh giá này làm nơi định cư của mình.



Một trạm khảo sát của các nhà nghiên cứu khoa học ở Nam Cực



Đêm ở Nam Cực

7. CHÂU LỤC CÓ NGÀY VÀ ĐÊM DÀI NHẤT

Ở hai vùng cực Trái đất cứ 60 năm lại xuất hiện một hiện tượng kì lạ là: nửa năm sáng và nửa năm tối. Người ta gọi đó là ngày và đêm dài nhất. Đây là hiện tượng khí hậu và vật lý chỉ có ở khu vực vĩ độ cao nhất của trái đất do quá trình trái đất tự chuyển động quanh trục của nó đồng thời quay xung quanh mặt trời tạo thành.

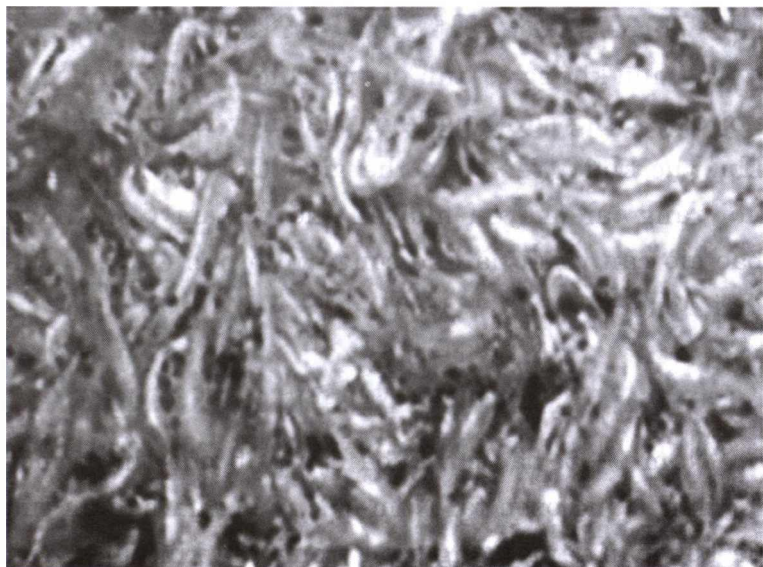
8. CHÂU LỤC SẠCH SẼ NHẤT THẾ GIỚI

Cho tới nay, Nam Cực vẫn chưa có con người cư trú. Chất thải công nghiệp cũng chưa xuất hiện. Số ít những nhân viên khảo sát, nhà khoa học và du khách cũng không thể ảnh hưởng lớn đối với hệ sinh thái nơi đây. Vì vậy, châu Nam Cực vẫn là một thế giới băng tuyết sạch sẽ và ở trong trạng thái nguyên thủy.

Đây thực sự là vùng đất “tinh khiết” nhất, một công viên hoang dã theo đúng nghĩa của nó. Do vậy Nam Cực trở thành môi trường thực nghiệm lí tưởng nhất đối với các nhà khoa học, nhất là khoa học môi trường.



Nam Cực - Thế giới tinh khiết của những tảng băng



Tài nguyên nhuyễn thể đầy tiềm năng của Nam Cực

9. HỆ THỐNG SINH VẬT BIỂN PHONG PHÚ NHẤT

Tài nguyên khoáng sản của châu Nam Cực vô cùng phong phú và đa dạng, đặc biệt hệ thống sinh vật biển ví như các loài hải cẩu, cá voi, các loại cá và các loài nhuyễn thể giàu Protein.

Theo số liệu của Cuộc điều tra quốc tế về nguồn sinh vật biển ở biển Nam Cực thì vùng biển nơi đây có tới hơn 1,5 triệu tấn các loài nhuyễn thể này. Con người mỗi năm có thể thu hoạch 1/10 khối lượng loài sinh vật biển này ở Nam Cực.

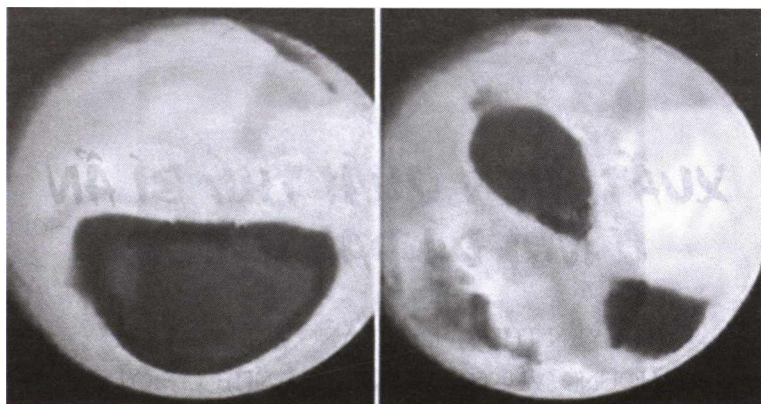
Với con số đó, hoạt động khai thác của con người dường như không có ảnh hưởng gì lớn tới hệ sinh thái nơi đây. Song số lượng khai thác này lại gấp đôi các khu vực khác trên toàn thế giới. Do vậy, mọi người nói rằng tài nguyên nhuyễn thể ở Nam Cực không bao giờ cạn và nó là kho cung cấp protein vô tận của loài người.

10. NỖI TẦNG OZON BỊ PHÁ HOẠI MẠNH NHẤT

Năm 1985, báo chí khoa học Anh đưa tin có một lỗ thủng tầng ozon tại Nam Cực. Các nhà nghiên cứu đã kết luận rằng lượng ozon trong bầu khí quyển của châu Nam Cực giảm đi một cách rõ rệt so với những năm 70 của thế kỉ 20. Cho đến tháng 10/1982 lần đầu tiên lượng ozon xuống rất thấp, chỉ khoảng 200 đơn vị ozon đã làm xuất hiện một lỗ hổng của tầng ozon ở châu Nam Cực.

Thông thường, lỗ hổng ozon ở châu Nam Cực hình thành vào khoảng hạ tuần tháng 9 và đến thượng tuần tháng 10 thì lỗ hổng ozon đạt được diện tích tối đa. Đến cuối tháng 11 đầu tháng 12 khí hậu lạnh hơn, lỗ thủng này cũng thu hẹp lại.

Trong những năm từ 1996 đến 2001, lỗ hổng tầng ozone ở Nam Cực đã mở rộng tới hơn 24 triệu km². Lỗ hổng này lớn nhất là vào năm 2000, với diện tích 28



Cơ quan hàng không và không gian Hoa Kỳ (NASA) dùng vệ tinh tính toán và vẽ lại lỗ thủng tầng ozon ở châu Nam Cực

triệu km^2 . Theo Trung tâm nghiên cứu của NASA, những phân tích sơ bộ từ đầu tháng 9/2002 cho thấy lỗ hổng này đã thu nhỏ lại khoảng từ 6-15 triệu km^2 .

Lỗ hổng tầng ozon ở Nam Cực xu hướng ngày càng lớn đã báo động hiện tượng ô nhiễm môi trường trên toàn thế giới, tầng khí quyển bảo vệ cho loài người đang bị hủy hoại nghiêm trọng. Điều này ảnh hưởng lâu dài tới sự phát triển bền vững của xã hội con người nói chung, tới sự phát triển của kinh tế - văn hóa - chính trị - sức khỏe của mỗi quốc gia nói riêng. Chúng ta cần có những động thái thiết thực hơn để giải quyết vấn đề này.

XUẤT HIỆN QUÁI THÚ BÍ ẨN Ở NÚI ĐÁ DARTMOOR

TRUYỀN THUYẾT KỂ RẰNG TRÊN NÚI ĐÁ HOUND (VÙNG DARTMOOR, ANH) CÓ MỘT CON QUÁI THÚ 4 CHÂN, MẮT PHÁT SÁNG XANH LÈ VÀ TIẾNG HÚ THÌ GHÊ RỢN ĐẾN MỨC KHIẾN MÁU ĐÔNG THÀNH CỤC. ĐÓ LÀ LÝ DO VÌ SAO TẤM HÌNH CHỤP CỦA MỘT NHÓM HỌC SINH ĐI DÃ NGOẠI (ẢNH BÊN) LẠI GÂY CHẤN ĐỘNG LỚN ĐẾN THẾ.

Cách đám nhỏ không xa, con thú lững thững băng qua cánh đồng cỏ với bộ lông đen kít, dày và lởm chởm, tai tròn, hai chân trước to khỏe “hứa hẹn” xé tan xác bất kỳ đối thủ nào. Nhiều người cho rằng rất có thể đó chỉ là một con gấu hoặc sói già. Nhưng dù là con gì đi chăng nữa, quái thú Dartmoor vẫn khiến tất cả thầy nông dân trong vùng mấy đêm nay mất ăn mất ngủ vì lo sợ đàn gia súc sẽ bị tấn công. Falconer Martin Whitley, tác giả của tấm hình, nhớ lại: “Con thú chỉ cách chỗ tôi đứng khoảng 200 mét. Tấm thân khổng lồ của nó phủ toàn lông đen và xám rậm rì. Vai thì u lên như vai bò



ảnh minh họa

mộng, tai tròn ủng, đuôi dài và dày, hình như bị cắt ở mấu chót đuôi. Căn cứ vào dáng chuyển động thì có vẻ như đó là một con cái.

Khi ấy đám học sinh đang trèo lên mấy tảng đá chụp ảnh, gây khá nhiều huyền ảo. Nhưng không hiểu sao con thú mặc kệ và cứ thế bỏ đi”. Theo đồn đại của dân địa phương, từ xa xưa trong núi đá Hound đã xuất hiện một đàn chó ma được gọi bằng cái tên “Chó địa ngục” hay “Chó Whist”. Truyền thuyết này chính là cảm hứng để nhà văn Arthur Conan Doyle viết nên tập truyện “Con chó của gia đình Baskervilles” trong bộ tiểu thuyết về thám tử Sherlock



Holmes. Câu chuyện được kể như sau: Hồi thế kỷ thứ 17 ở trong vùng có một chúa đất tên là Richard Cabell, vốn là một tay thợ săn đại tài nhưng tiếc thay đã bán linh hồn cho quỷ dữ. Hắn lia đời vào ngày 5/6/1677,

và trong đêm hôm đó, người dân Dartmoor đã nhìn thấy một đàn chó ma với đôi mắt đỏ rực như máu, miệng khè ra lửa với những tiếng hú kinh hoàng tìm đến hầm mộ Cabell. Kể từ đó trở đi, năm nào cũng vậy cứ vào ngày giỗ của tên chúa đất, đàn chó ma lại xuất hiện, phi như gió qua đồng cỏ Dartmoor và lớn vồn không rời ngôi mộ, cố gắng lấy lại linh hồn mà Cabell đã hứa cho quỷ dữ.

Về tám hình kỳ lạ vừa chụp hôm 28/9, ông Mark Fraser - sáng lập viên tổ chức nghiên cứu mèo rừng quốc gia Anh - khẳng định: “Thoạt trông có vẻ giống gấu, chó sói nhưng theo kinh nghiệm bản thân, tôi có thể quả quyết không phải chó hoang. Nếu không muốn nói đó là con thú đầy bí ẩn”. Tuy nhiên một tin buồn dành cho những người có trí tưởng tượng phong phú: Quái thú Dartmoor chẳng qua chỉ là một con lợn lòi thuộc dạng “chúa” với kích cỡ to lớn bất thường. Đây được coi là lời giải thích hợp lý nhất cho bức ảnh vào thời điểm này.

CẦU VỒNG NGƯỢC

BẠN ĐÃ TỪNG NGHE NÓI ĐẾN “CẦU VỒNG NGƯỢC”? ĐÓ LÀ MỘT HIỆN TƯỢNG QUANG HỌC ĐỘC ĐÁO, THÚ VỊ VÀ KHÔNG HỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NHỮNG GIỌT NƯỚC MƯA.

ANDREW G. SAFFAS - MỘT NGHỆ SĨ KIÊM
NHIẾP ẢNH GIA ĐÃ MAY MẮN CHỤP LẠI
ĐƯỢC KHOẢNH KHẮC ĐÁNG NHỚ NÀY VÀO
MỘT BUỔI CHIỀU CÓ SƯƠNG MÙ.



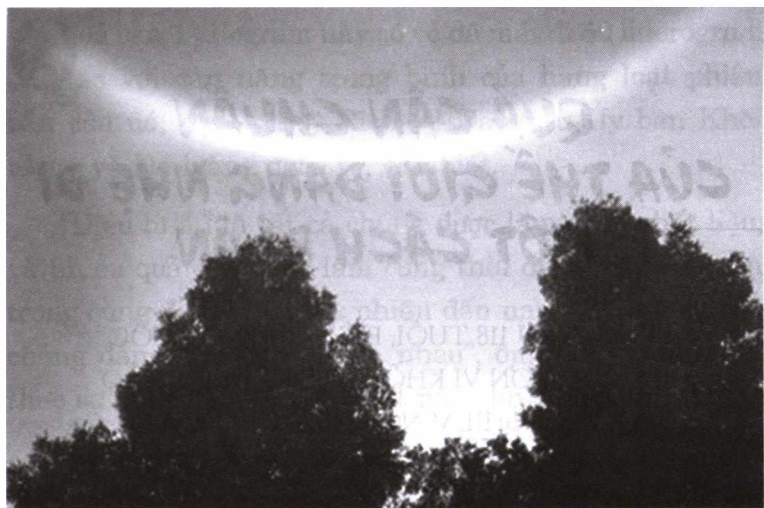
ảnh minh họa

Về mặt vật lí thì đây không phải là cầu vồng, cũng không phải do tác giả của bức hình đã sử dụng kĩ xảo điện ảnh. Đây là một hiện tượng đặc biệt, và nguyên nhân của nó không hề có liên quan đến mưa, mà là kết quả của hiện tượng tán sắc của các ánh sáng từ Mặt Trời khi khúc xạ và phản xạ qua một loại tinh thể lỏng.

Andrew G. Saffas, một nghệ sĩ kiêm nhiếp ảnh gia chuyên về các hiện tượng tương hợp, đã quan sát thấy loại “cầu vồng” này vào 3 giờ 51 phút một buổi chiều đẹp trời. Sáng ngày hôm đó có một trận mưa, điều này khiến ông cho rằng đây là một dị bản của ánh cầu vồng quen thuộc - hiện tượng tán sắc của các ánh sáng từ Mặt Trời khi khúc xạ và phản xạ qua các giọt nước mưa.

Kì thực hình ảnh mà Saffas trông thấy là một hiện tượng quang học có tên chuyên môn là *Cung circumzenithal*. Nguyên nhân của hiện tượng này là do sự tán sắc của ánh sáng từ Mặt Trời khi khúc xạ và phản xạ qua một loại tinh thể lỏng mà mắt thường không nhìn thấy được trong một điều kiện khí hậu nhất định. Theo nghiên cứu thì loại tinh thể gây ra hiện tượng này không lớn hơn một hạt cát, có sáu mặt và chỉ xuất hiện ở độ cao từ 5 đến 8 km trong điều kiện thời tiết có sương mù và nhiều mây.

Vào buổi chiều muộn của ngày này, khi ánh mặt trời buông xuống, bầu trời vẫn mang một màu xanh tươi

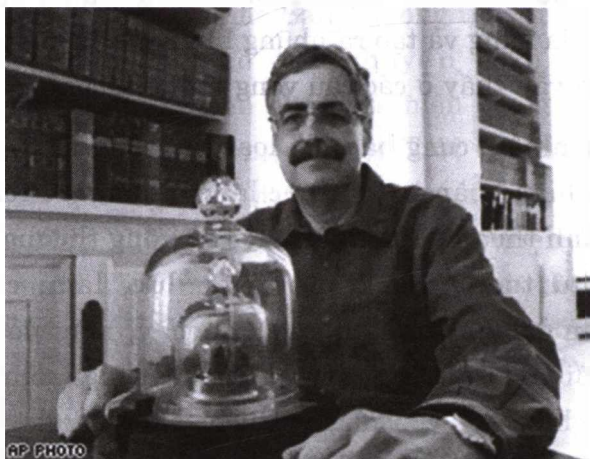


sáng. Khi đó, ánh mặt trời có thể chiếu xéo qua những tinh thể lỏng. Chính hiện tượng này tạo ra sự tán sắc của các tia nắng và tạo ra những hình ảnh tương tự như người ta vẫn thấy ở các cầu vồng thông thường.

Tuy nhiên, cung bậc của loại cầu vồng này có thứ tự xuất hiện hoàn toàn ngược lại với màu sắc của cầu vồng bình thường. Các màu sắc cầu vồng thường nằm theo thứ tự đỏ, da cam, vàng, lục, lam, chàm, tím. Còn ở hiện tượng quang học này, màu đỏ hiện ra ở cuối và hai màu chàm và tím xuất hiện đầu tiên. Theo nghiên cứu của nhà vật lí học Joe Jordan, hiện tượng này sẽ kết thúc khi các tinh thể lỏng không còn tồn tại.

QUẢ CÂN CHUẨN CỦA THẾ GIỚI ĐANG NHỆ ĐI MỘT CÁCH BÍ ẨN

KHỐI TRỤY 118 TUỔI, BIỂU TƯỢNG QUỐC
TẾ CHO ĐƠN VỊ KHỐI LƯỢNG, ĐƯỢC BẢO
QUẢN NGHIÊM NGẶT BẰNG KHÓA Ở
NGOẠI Ô PARIS, ĐANG NHỆ ĐI MỘT
CÁCH KHÓ HIỂU.



Richard Davis và quả cân chuẩn quốc tế.

Quả cân 1 kilogram này có vẻ đã mất đi 50 microgram so với cân nặng trung bình của hàng loạt phiên bản của nó, nhà vật lý Richard Davis từ Ủy ban Khối lượng và Đo lường quốc tế, cho biết.

“Điều bí ẩn là tất cả chúng được làm cùng chất liệu, và nhiều quả cân được làm cùng thời điểm và bảo quản trong cùng điều kiện, tuy nhiên đến nay, khối lượng của chúng đang dần dần chênh nhau”, ông nói. “Chúng tôi thực sự chưa có giải thích tốt nào cho vấn đề này”

Sự thay đổi của quả cân kilogram thậm chí có thể ảnh hưởng đến các quốc gia không sử dụng hệ mét, theo quy tắc chuyển đổi. Với các nhà khoa học, sự biến động của đơn vị đo được xem là bất biến này đe dọa đến việc tính toán những công trình đòi hỏi độ chính xác lớn, chẳng hạn các nhà máy điện.

Tất nhiên người ta khó mà thấy ngay ảnh hưởng của việc quả cân nhẹ đi: 50 microgram chỉ tương đương với cân nặng của một dấu vân tay.

“Với một người nằm, điều đó chẳng có nghĩa gì cả. Số kilogram vẫn giữ nguyên, và chỉ số cân nặng của bạn vẫn chính xác như cũ”.

HIỆN TƯỢNG "HAI MẶT TRỜI" Ở TRUNG QUỐC

TRƯỚC SỰ NGẠC NHIÊN CỦA NHIỀU
NGƯỜI, HAI MẶT TRỜI ĐÃ XUẤT HIỆN
CÙNG LÚC TRÊN BẦU TRỜI THÀNH PHỐ
CÁP NHĨ TÂN Ở ĐÔNG BẮC TRUNG QUỐC
VÀO CHIỀU 14/11, VỚI MỘT MẶT TRỜI THẬT
SÁNG HƠN CÁI "GIẢ".



Ảnh do nhóm China Foto Press chụp chiều 14/11.

Nhóm nhiếp ảnh chuyên nghiệp *China Foto Press* của Trung Quốc đã có mặt tại thành phố Cáp Nhĩ Tân, thủ phủ của tỉnh Hắc Long Giang, Trung Quốc, và lưu lại hình ảnh về hiện tượng thiên văn hiếm có và khác thường này. Nhóm nhiếp ảnh gia cho biết hiện tượng hai mặt trời cùng xuất hiện một lúc trên bầu trời bắt đầu diễn ra vào lúc 3 giờ chiều (theo giờ địa phương) và trong vòng 40 phút, “mặt trời giả”, nằm ở phía Nam mặt trời thật, từ từ mờ dần, mờ dần khi khuất vào một đám mây hồng và cuối cùng biến mất. Các nhà khoa học giải thích rằng hiện tượng đặc biệt này là quang của mặt trời, hay “mặt trời giả”, xuất hiện do sự khúc xạ ánh sáng của các tinh thể bụi đá trong các đám mây. Hiện tượng có thêm một “mặt trời thứ hai” khá phổ biến ở các vùng địa cực nhưng rất hiếm khi xảy ra ở các nơi khác.

MỘT Đám Mây Khí Hydro ĐANG LẠO VÀO Dải Ngân Hà

CÁC NHÀ THIÊN VĂN THÔNG BÁO MỘT Đám Mây Khí Hydro khổng lồ đang tăng tốc và có thể sẽ va chạm với Dải Ngân Hà. Mang tên “Đám Mây của Smith” (SMITH'S CLOUD) có thể tạo ra cả một cảnh tượng pháo hoa ngoạn mục khi va đập với Dải Thiên Hà trong vòng 20 – 40 TRIỆU NĂM TỚI.

Các nhà khoa học tin rằng đám mây chứa đủ lượng hydro để sinh ra hàng triệu ngôi sao như mặt trời. Khi nó tiếp xúc hoàn toàn với thiên hà của chúng ta, đám mây có thể khởi đầu cho sự bùng nổ những sao mới hình thành trong dải Ngân hà.

Kết quả công trình được một đội nghiên cứu của Đài thiên văn vô tuyến Quốc gia Mỹ (NRAO) và Đại học Wiscosin – Whitewater công bố tại buổi họp thứ 211 của Cộng đồng Thiên văn Mỹ tại Austin, Texas.



*Đám mây khí được phát hiện vào năm 1963
bởi một nhà thiên văn trẻ người Mỹ Gail Smith
làm việc tại Đại học Leiden*

KHUNG CẢNH NGOẠI MỤC

Smith's Cloud được đặt tên theo nhà thiên văn phát hiện ra nó vào năm 1963. Nhưng thậm chí đến hiện tại, các nhà thiên văn vẫn chưa xác định chính xác được nó có va chạm vào dải Ngân hà hay không.

Công trình mới sử dụng kính viễn vọng Green Bank (GBT) đặt ở Tây Virginia để quan sát vật thể này và khẳng định khả năng va chạm là có thực. Kết quả đo

đặc của nhóm cho biết đám mây này dài 11.000 và rộng 2.500 năm ánh sáng.

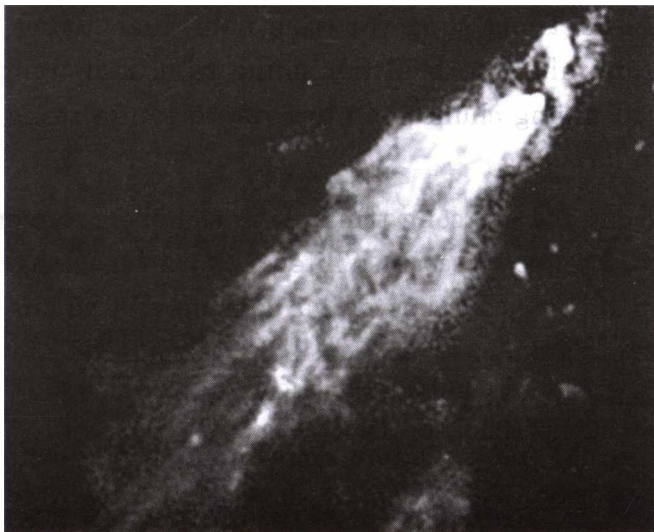
Bức tường sương mù đang tiến về thiên hà của chúng ta với vận tốc 240 km/s và dự đoán sẽ va vào dải Ngân hà một góc 45 độ.

Nhìn chung, đám mây đang xoay chuyển so với dải Ngân hà, nhưng đồng thời cũng đi thẳng về hướng đó. Các nhà thiên văn có thể quan sát được một bức tường khí đang tung mù lên khi đám mây chạm vào phần rìa của bầu khí quyển của dải Ngân hà.

Tác giả chính của công trình, Tiến sĩ Felix Lockman thuộc NRAO cho rằng, vật thể đang nằm cách Trái đất 40.000 năm ánh sáng có thể tạo ra một quang cảnh ấn tượng nếu được quan sát bằng mắt thường.

Ông phát biểu với BBC rằng: “Chúng tôi vẫn chưa biết nguồn gốc của đám mây vì quỹ đạo lộn xộn của nó nhưng chúng tôi biết rằng nó bắt đầu tiếp xúc với rìa ngoài của dải Ngân hà, bị kéo đi và một phần của nó đang bị rơi. Tuy nhiên, nó cũng nhận lực hút của dải Ngân hà và lao xuống bề mặt phẳng cùng một lúc.”

Trước khi va chạm vào thiên hà, Smith's Cloud sẽ chạm vào một khu vực không xa lắm vị trí của Thái dương hệ và cách Trái đất khoảng 90 độ trên bề mặt phẳng của dải Ngân hà.



Đám mây khí đang tiến về dải Ngân hà với vận tốc 240 km/s. Các nhà thiên văn đã ghi lại được nhiều hình ảnh chi tiết của đám mây

HẬU QUẢ CỦA VỤ VA CHẠM

Khi va chạm xảy ra, đám mây sẽ sản sinh ra những đợt sóng xung kích trên lượng khí có sẵn trong dải Ngân hà. Lockman giải thích: “Gần như là một quả bom phát nổ vậy, nhưng sẽ có những loại khí mới được sinh ra có thuộc tính khác với loại khí đang tồn tại hiện nay.”

Những sóng xung kích sẽ gây ra một sự bùng nổ những ngôi sao mới hình thành. Những ngôi sao này có kích thước khổng lồ, tồn tại chớp nhoáng và cuối cùng phát nổ như một ngôi sao băng. Cũng theo

Lockman, trong vòng vài triệu năm, hiện tượng này sẽ trông như một buổi tiệc mừng Năm mới trong vũ trụ với những chùm pháo hoa rực rỡ to lớn trong dải Ngân hà.

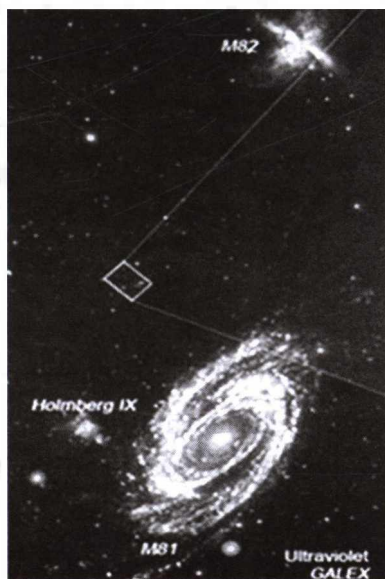
Đồng tác giả công trình, Tiến sĩ Robert Benjamin thuộc Đại học Wiscosin-Whitewater trả lời phỏng vấn của BBC: “Nếu lực kéo đủ và đám mây bị vỡ thì hậu quả sẽ ít nghiêm trọng hơn. Nhưng trong hiện tại, có vẻ đám mây đang hết sức chắc chắn.”

Các nhà thiên văn từng dự đoán một vùng của những ngôi sao sáng gọi là Vành đai Gould nằm gần Mặt trời của chúng ta có thể đã được tạo ra theo cách này.

Tiến sĩ Lockman cho biết: “Đây là lần đầu tiên chúng ta có thể thực sự quan sát được hiện tượng này. Dải Ngân hà đang chịu tổn thương – có rất nhiều mảnh vỡ của nó xuất hiện. Khi điều này xảy ra, nó có thể đem lại những loại khí mới và hình thành nên những ngôi sao mới. Thật là thú vị khi xem xét liệu sự kiện này có từng xảy ra gần Mặt trời hay không.”

PHÁT HIỆN NHỮNG "ĐỐM XANH" TRONG VŨ TRỤ

NHỮNG ĐỐM XANH SÁNG RỰC NẶNG GẤP
HÀNG CHỤC NGHÌN LẦN MẶT TRỜI VỪA
ĐƯỢC ĐÀI THIÊN VĂN HUBBLE TÌM THẤY
TRONG VÙNG KHÔNG GIAN CÓ VẊ TRỐNG
RỔNG GIỮA CÁC THIÊN HÀ.



ảnh minh họa

Chúng có thể là những cụm sao sinh ra trong các xoáy của một vụ va chạm thiên hà khoảng 200 triệu năm trước.

Những cụm sao bí ẩn này được xem là mờ côi, bởi chúng chẳng thuộc về bất cứ thiên hà cụ thể nào. Thực tế, chúng co cụm với nhau trong một cấu trúc gọi là Arp's Loop nằm dọc theo một dải khí mỏng manh bị kéo căng giữa 3 thiên hà đang va chạm nhau - M81, M82 và NGC 3077. Những thiên hà này nằm cách chúng ta khoảng 12 triệu năm ánh sáng trong chòm sao Ursa Major.

“Chúng tôi không thể tin được, những ngôi sao này nằm ở nơi chẳng có gì”, Duilia de Mello từ Đại học Catholic ở thủ đô Washington, Mỹ, nhận xét.

Các nhà thiên văn từng cho rằng khối khí xoắn trên không đủ dày để tích lũy đủ vật liệu cần thiết cho việc sản sinh ra nhiều sao như vậy. Nhưng những bức ảnh mới tiết lộ chúng chứa số sao nhiều gấp 5 lần tinh vân Orion.

De Mello và cộng sự phỏng đoán các vụ đụng độ thiên hà và sự hỗn loạn theo sau nó có thể đã kích hoạt sự hình thành những ngôi sao. Lần va chạm cuối cùng của M81 và M82 xảy ra cách đây khoảng 200 năm.

Và vì các vụ va chạm thiên hà như thế này rất thường thấy trong thời kỳ đầu của vũ trụ, các nhà thiên văn tiên đoán những đốm xanh như vậy từng phổ biến hơn nhiều ngày nay.

BÍ ẨN TÓC ĐỎ

MỘT NHÓM CHUYÊN GIA VỀ GEN NGƯỜI TÂY
BAN NHA LÀ NHỮNG NGƯỜI ĐẦU TIÊN CÔNG
BỐ RẰNG NGƯỜI TIỀN SỬ CHÂU ÂU CÓ MỘT
KIỂU TÓC KHÁC THƯỜNG.



ảnh minh họa

Người Neanderthal có kiểu gen MC1R biến đổi. Loại gen này khiến cho họ có mái tóc đỏ. Trên thế giới, hiện nay, người tóc đỏ chỉ chiếm 2%.

Điều đáng chú ý rằng người Neanderthal lần đầu tiên xuất hiện ở châu Âu vào khoảng 400.000 năm trước đây và đã biến mất. Hiện nay, các nhà khoa học tin rằng tộc người này đã chết ở khu vực cách không xa eo biển Gibraltar cách đây khoảng 24 đến 28 ngàn năm. Tuy nhiên, nguyên nhân tuyệt chủng của họ vẫn chưa có câu trả lời. Rất có thể là do sự thay đổi khí hậu.

Số lượng người tóc đỏ trên toàn thế giới còn rất ít ỏi. Ở Ai-len, có tới 12% người tóc đỏ. Ở châu Phi, từ xa xưa, đã không có sự tồn tại của người da trắng, tóc đỏ mà chủ yếu là những người có da và tóc màu đen, đặc điểm này nhằm bảo vệ họ chống khỏi bệnh ung thư da và các tia siêu cực tím. Về phía vĩ độ Bắc của châu Phi gần với châu Âu, nơi có ít những tia cực tím hơn, màu tóc và da của họ cũng biến đổi. Vì thế, dưới điều kiện này, rất có thể người tóc đỏ đã xuất hiện tại đây.

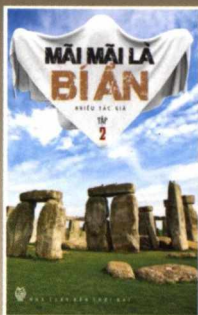
Mặc dù số lượng ít, nhưng người tóc đỏ khá nổi tiếng. Columbus, Thomas Jefferson, Alexander Đệ nhất, Leonardo da Vinci, Catherine II, Winston Churchill, Oliver Cromwell, Ponce de Leon, Marquis de Sade, Nữ hoàng Elizabeth I, nhà vật lý Galilei cùng nhiều nhân vật khác có mái tóc đỏ đã để lại những dấu ấn trong lịch sử văn minh nhân loại.

Hiện, các nhà khoa học vẫn tiến hành nghiên cứu về sự biến đổi gen MC1R, khả năng thông minh kiệt xuất cũng như sự hiếm lạ của người tóc đỏ.

MỤC LỤC

Sự thật “giếng nước hiểu tiếng người”	5
Bí ẩn 23 năm về chiếc bát bỏ gì vào cũng ngọt	8
Kỳ bí thôn bát quái của hậu duệ Gia Cát Lượng	12
Hiện tượng người bị “ma nhập”	17
Chiếc gương giết người hàng loạt	23
Người đàn ông có bộ óc “máy tính”	40
Bóng ma chó đen	43
Khuôn mặt Một con quỷ hiện hình giữa bầu trời	49
Khối cầu lửa bí ẩn trên bầu trời Mỹ	51
Người đàn ông bị chôn sống 40 ngày không chết	53
Những bí ẩn về sao Hỏa	57
Bí ẩn bên trong sừng tê giác	62
Bí ẩn về những con vật 5 chân	65
Bí ẩn xung quanh chân của cá voi	68
Đường vào cõi chết	71
Bí ẩn hai xác ướp bào thai trong lăng mộ vua Tutankhamun	73
Lời nguyên của “Cậu bé khóc”	76

Khám phá bí ẩn đá “tự lớn”	80
Quái vật Montauk bí ẩn ở New York	86
Bí mật của kim cương	90
Những bí ẩn xung quanh núi Phú Sĩ	96
Bí ẩn về cái đầu của danh họa Goya	100
Cánh cửa dẫn tới thiên đường	105
Cuốn sách cổ bí ẩn	110
Cô gái “người rừng” vẫn còn bí ẩn	117
Bí ẩn của hiện tượng “người thép”	120
Bí ẩn người nhỏ nhất thế giới	124
Mười bí ẩn Châu Nam Cực	128
Xuất hiện quái thú bí ẩn ở núi đá Dartmoor	140
Cầu vòng ngược	143
Quả cân chuẩn của thế giới đang nhẹ đi một cách bí ẩn	146
Hiện tượng “hai mặt trời” ở Trung Quốc	148
Một đám mây khí hydro đang lao vào dải Ngân hà ..	150
Phát hiện những “đốm xanh” trong vũ trụ	155
Bí ẩn tóc đỏ	157



**NHÀ SÁCH
VĂN CHƯƠNG**

78-80 NGUYỄN CHÍ THANH F.2 Q.10

ĐIỆN THOẠI: 08. 3 8307360

WEBSITE: www.vanchuongbooks.vn

EMAIL: nhasachvanchuong@yahoo.com.vn



1 109060 134188

Giá 35.000đ